

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2)
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM- Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, quận 5, TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 9 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 09 giờ, ngày 19/7/2022
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị (Tổ Vật tư y tế tiêu hao), Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, quận 5, TP HCM

Người liên hệ: Nguyễn Thị Kim Loan

Số điện thoại: 028.39525243

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M04-050-lctthao) (02).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Tấn

PHỤ LỤC DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ CUNG CẤP VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO NĂM 2022 (LẦN 2)

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
1	Đầu thắt tĩnh mạch thực quản	Đầu thắt tĩnh mạch thực quản - Chất liệu: • Vòng thắt 1/2 latex protein antigens tự co, giữ hình sau khi bung vòng. • Đầu thắt bằng latex, thiết kế tăng tầm nhìn 360 độ. • Dây kẹp thép không gỉ perma, có kênh tưới rửa - Đường kính đầu ống: 8,6 - 11,6 mm - Đường kính trong đầu thắt 9,6 Fr - Đóng gói chống tia UV - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	bộ	130																
2	Bóng kéo sợi 3 kênh dùng kéo sợi ống mặt chủ	Bóng kéo sợi dùng để kéo sợi ống mặt chủ. - Có 3 kênh làm việc: dây dẫn, kênh bơm bóng và kênh bơm dung dịch cản quang. - Đường kính bóng tối đa 20mm, đường kính đầu cuối 5,5Fr, chiều dài làm việc 1900mm, phù hợp kênh làm việc đường kính 3.2mm, có 2 dải cản quang ở đầu và cuối bóng. - Bộ phận đi kèm 3 bơm tiêm 15mm/18mm/20mm - Có đánh dấu ở cuối dụng cụ (V- marking), có phần kết nối với ống soi (C-hook). - Tương thích ống soi tá tràng TJE. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA.	3	Cái	40																
3	Lông cắt polyp hình oval, đường kính 10/15/25mm	Lông cắt polyp hình oval - Đường kính kênh làm việc tối thiểu 2.8mm, chiều dài làm việc 2300mm. - Đường kính lông có độ mở tối đa 10mm/15mm/25mm. - Độ dày của dây lông thắt 0.47mm tối đa hóa cầm máu và điều khiển dễ dàng, tích hợp tay cầm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	100																
4	Kẹp cầm máu, ngàm dài 7.5 mm	Kẹp cầm máu dùng cầm máu trong cắt polyp ống tiêu hóa - Thiết kế: góc 135 độ vô màu hồng, chiều dài ngàm 7.5mm - Tương thích ống soi dạ dày GIF, ống soi đại tràng CF - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Tương đương loại kẹp cầm máu Olympus (HX-610-135)	3	Cái	1.000																
5	Tay cầm gắn kẹp cầm máu xoay được	Tay cầm gắn kẹp cầm máu xoay được, hấp khử trùng được. - Đường kính kênh làm việc tối thiểu 2.8mm, chiều dài làm việc 1950 mm - Tương thích với kẹp cầm máu cùng hãng, ống soi dạ dày GIF, ống soi đại tràng CF. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	16																
6	Kim chọc cầm máu dạ dày đại tràng loại có đầu kim loại an toàn	Kim chọc cầm máu dạ dày đại tràng loại có đầu kim loại an toàn - Kích thước: • Đường kính kênh: 1.8; 1.9; 2.3; 2.6 mm • Chiều dài kim: 4~15mm, đường kính kim: 0.5~ 1.2mm - Chiều dài làm việc: 230 cm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Cái	100																
7	Kềm sinh thiết dạ dày phủ teflon, đường kính 3.0/2.3/1.8mm	Kềm sinh thiết dạ dày - Kích thước: • Chiều dài làm việc 280/230/160/120cm • Đường kính thân kềm 3.0/2.3/ 1.8mm - Thiết kế: • Thân kềm có vỏ bọc Teflon màu tím, tương phản cao trong đường tiêu hóa, giảm mài mòn kênh ống soi và không có vỏ bọc • Miếng kềm oval có 2 kiểu: Dạng lưới phẳng và dạng có răng mịn, có cửa số 2 bên hãm kềm, có kim hoặc không kim • Số lượng răng 6 răng bên ngàm trên, 5.5 răng ngàm dưới 2 ngàm - Tay cầm thiết kế kiểu Ergonomical - Tương thích ống soi với kênh ống soi ≥ 2.8mm, 3.2mm - Tiêu chuẩn ISO/CE.	3	Cái	14.600																



DANH MỤC MỚI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mới chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
8	Vật liệu cầm máu xương xốp, cỡ 25x30mm	Vật liệu cầm máu xương xốp dùng trong phẫu thuật - Thành phần 70% sáp ong trắng và 30% Vaseline. - Kích thước 25 x 30 mm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Miếng	600																
9	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 1 mảnh, đơn tiêu, cầu sai trung tính	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu, dạng phi cầu - Chất liệu Acrylic ngâm nước 25% với bề mặt không ngâm nước, cầu sai trung tính - Thiết kế hình phiến 4 điểm tựa Z-Haptic có lỗ và đặt qua vết mổ nhỏ 2,2 mm. Góc Haptic 0 độ. - Đường kính 6mm, chiều dài 11mm. - Chỉ số Abbe 58. - Hãng số A là 118.3. Độ sâu tiền phòng ACD là 5.14. - Dải công suất từ -10D đến +42D - Kèm cartridge + injector dùng một lần - Tiệt khuẩn. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	50																
10	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 1 mảnh, phi cầu, điều chỉnh cầu sai	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh - Chất liệu Acrylic không ngâm nước, sắc sai thấp, thấu kính phi cầu điều chỉnh cầu sai về gần zero; bờ sau vuông 360 độ liên tục, được xử lý mờ chống chói. - Thiết kế 3 điểm cố định túi bao. - Chỉ số khúc xạ < 1.5. - Càng chữ C; đường kính thấu kính 6mm, chiều dài tổng 13mm - Dây Diop +5.0D đến +34.0D; được đặt qua vết mổ 2.2mm - Dùng kèm Injector kiểu xoay. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	100																
11	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, phi cầu, điều chỉnh cầu sai, được lắp sẵn hoàn toàn trong dụng cụ đặt kính	Thủy tinh thể mềm đơn tiêu được lắp sẵn hoàn toàn trong dụng cụ đặt kính injector. Thiết kế một mảnh chất liệu Acrylic không ngâm nước với bề mặt phủ Heparin; lọc ánh sáng xanh (màu vàng); lọc tia UV với bước sóng lọc ở mức 10% đối với thủy tinh thể +20D là 403nm. Chỉ số khúc xạ 1.49; chỉ số ABBE 50; Càng gia có công nghệ step vaulted, độ dày càng kính 0.5mm. Góc haptic 0 độ. Kính không bị bọt khí; Đặt qua vết mổ 2.2-2.6mm. Thiết kế kính càng chữ C với bờ vuông 360 độ chống đục bao sau. Đường kính optic 6mm, chiều dài 13mm. Công nghệ Z-Optic. Kính phi cầu với cầu sai kính biến thiên theo đường kính đồng từ 3mm cầu sai (-0.12 μm) và 5mm cầu sai trung tính (0). Hãng số A 119.9; ACD là 6.14; chỉ số SF 2.25. Dải công suất từ +4.0D đến +34.0D; tăng đều 0.5D. Lắp sẵn kèm cartridge + injector dùng một lần.	3	Cái	100																
12	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, chỉ số khúc xạ < 1.5	Thủy tinh thể mềm đơn tiêu được lắp sẵn hoàn toàn trong dụng cụ đặt kính injector Thiết kế một mảnh, càng chữ C với bờ vuông 360 độ chống đục bao sau. Kính cầu, không bị bọt khí; Góc haptic 0 độ. Chất liệu Acrylic không ngâm nước với bề mặt phủ Heparin; lọc tia UV với bước sóng lọc ở mức 10% đối với thủy tinh thể +20D là 380nm. Chỉ số khúc xạ 1.49; chỉ số ABBE 51; Càng gia có công nghệ step vaulted, độ dày càng kính 0.5mm. Đặt qua vết mổ 2.2 - 2.6 mm. Đường kính optic 6mm, chiều dài 13mm. Hãng số A 119.8; ACD là 6.03; chỉ số SF 2.25. Dải công suất từ +4.0D đến +34.0D; tăng đều 0.5D lắp sẵn kèm cartridge + injector dùng một lần.	3	Cái	10																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ																
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)	
13	Bộ khăn chup mạch não	Bộ khăn chup mạch não sử dụng 01 lần, - Chất liệu vải không dệt cao cấp SMMMS từ 43 - 50gsm, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3. - Các đường nối được ép bằng sóng cao tần; đóng gói tiệt khuẩn. - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/ISO - Cấu hình bao gồm (21 hạng mục): 1 khăn trải bàn dụng cụ 200 x 300cm 1 khăn chup mạch vành 3 lỗ 240 x 370cm 1 bao kính chắn chì 80 x 90cm (có thun) 1 tấm phủ chắn chì 140 x 150cm 1 bao chup đầu đèn M; 1 bao remote 10 x 26cm 1 khăn lót 50 x 60cm 1 khăn phủ vùng sinh dục 15 x 30cm 1 chén nhựa xanh 1000ml 2 chén nhựa 100ml; 1 chén nhựa 50ml 1 bơm tiêm luer lock 10ml; 2 bơm tiêm thường 10ml 10 gạc cotton 12 lớp 1 kim chích 23G; 1 kim chích 18G 2 que thấm betadine 19 cm 2 áo phẫu thuật L 135 (h) x 160 (w) 10 khăn thấm 30 x 40cm 2 khay nhựa 20 (L) x 10 (w) x 6(H) 1 khay nhựa lớn 35cm x 43cm x 11cm Có máng chứa dịch bên phía thủ thuật viên đứng - Tiêu chuẩn CE/ISO	6	Bộ	200																	
14	Bộ khăn chup mạch vành	Bộ khăn chup mạch vành, chất liệu vải không dệt, 5 lớp SMMMS 43gsm bao gồm: 1 khăn trải bàn dụng cụ 200 x 300cm, 1 khăn chup mạch vành 3 lỗ, 1 bao kính chắn chì 80 x 90 cm (có dây thun), 1 tấm phủ chắn chì 140 x 150cm, 1 bao chup đầu đèn M, 1 bao remote 10 x 26cm, 1 khăn lót 50 x 60cm, 1 khăn phủ vùng sinh dục 15 x 30cm, 1 chén nhựa xanh 1000ml, 2 chén nhựa 100ml, 1 chén nhựa 50ml, 1 bơm tiêm luer lock 10ml, 1 bơm tiêm thường 10ml, 10 gạc cotton 12 lớp, 1 kim chích 23G, 1 kim chích 18G, 2 que thấm betadine 19cm, 2 áo phẫu thuật L 135 (h) x 160 (w), 10 khăn thấm 30 x 40cm, 2 khay nhựa 20 (L) x 10 (w) x 6(H) Có máng chứa dịch bên phía thủ thuật viên đứng (Các đường nối được ép bằng sóng cao tần) - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO	3	Bộ	200																	
15	Kéo mổ nội soi cong, 5mm	Kéo mổ nội soi, bao gồm thân và lưỡi kéo - Kích thước: * Lưỡi kéo dài khoảng 1.5cm * Đường kính thân 5mm * Chiều dài thân 31 - 33cm - Thiết kế: cong sang trái khoảng 15 độ - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân kéo	3	Cái	200																	

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mỗi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
16	Bộ khăn sanh mổ có túi	Bộ khăn sanh mổ có túi, sử dụng 01 lần; - Chất liệu vải bán thấm cao cấp từ 62 - 70gsm chỉ thấm mặt trên không thấm mặt dưới, có vùng thấm hút đặt biệt xung quanh phẫu trường, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 4. - Các đường nối được ép bằng sóng cao tần; - Cấu hình chi tiết bao gồm (05 hạng mục): 1 Khăn trải bàn dụng cụ: 140cm x 200cm 1 Khăn sanh mổ có túi chứa dịch: 240cm x 455cm chất liệu vải bán thấm, với màng phẫu thuật 30cm x 32 chất liệu PU mỏng dẻo, dính chặt khi phẫu thuật, xung quanh túi có vùng thấm đặc biệt. 4 Khăn thấm: 30cm x 40cm 2 Khăn em bé: 60cm x 100cm 1 Khăn lót nôi: 98cm x 120cm (chất liệu vải bán thấm mềm mại, chỉ thấm mặt trên) - Tiêu chuẩn chất lượng CE/ISO - Tiệt khuẩn	3	Bộ	300																
17	Bộ khăn sanh thường	Bộ khăn sanh thường sử dụng 01 lần, - Chất liệu bằng vải không dệt cao cấp SMMMS từ 43 - 50gsm, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3. - Các đường nối được ép bằng sóng cao tần; - Cấu hình chi tiết bao gồm (06 hạng mục): 1 khăn trải bàn dụng cụ 120 x 140 cm 2 tấm phủ 80 x 100 cm có keo dán 2 khăn lau bé 80 x 80 cm 3 khăn lót bán thấm 80 x 80 cm 1 khăn lót bán thấm 60 x 60 cm 1 túi chứa dịch 80 x 120 cm có vạch chia chính xác từng ml - Tiêu chuẩn chất lượng ISO/CE - Tiệt khuẩn	5	Bộ	200																
18	Áo phẫu thuật sử dụng 01 lần, cỡ 160x135cm	Áo phẫu thuật sử dụng 01 lần; - Chất liệu vải không dệt SMMMS từ 35 - 43gsm chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3, chống tĩnh điện; - Kích thước khoảng 160 x 135cm, - Các đường nối được ép bằng sóng cao tần; Có 2 khăn thấm kích thước khoảng 30 x 40cm bằng vải spunlace thấm hút tốt; - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	6	Cái	5.000																
19	Chỉ khâu không tiêu bằng Polypropylene, đơn sợi 5/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu tròn dài 17mm, 1/2C	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu mạch máu - Chỉ bằng Polypropylene, 5/0 dài 90cm, chịu lực suốt vòng đời, chất phủ polyethylene - 2 kim tròn đầu tròn CV-23 bằng hợp kim Surgical alloy dài 17mm, 1/2C, kim phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Tép	1.008																
20	Chỉ khâu không tiêu bằng tổng hợp Polypropylene và Polyethylene, số 4/0, 90cm, 2 kim tròn, 1/2C, 22mm	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu da, mô mềm, thần kinh, nhãn khoa, vì phẫu mạch máu, phẫu thuật động mạch. - Chỉ bằng Polypropylene + Polyethylene, 4/0, dài 90cm, độ bền kéo chỉ 5N, - 2 Kim tròn, chất liệu thép AISI 300 (304), 22mm, 1/2C, phủ silicone. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Tép	252																

DANH MỤC MÔI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục môi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
21	Chỉ khâu tiêu chậm bằng poly 4 hydroxybutyrate, đơn sợi, số 0 dài 90cm, 1 Kim tròn đầu tròn, dài 40mm, 1/2C,	Chỉ khâu tiêu chậm, đơn sợi đóng thành búng, chần thương chính hình, gân, gót, bàn tay, nhĩ khoa, mạch máu - Chỉ bằng Poly 4 hydroxybutyrate, số 0, dài 90 cm, thời gian chịu lực 90 ngày, tan hoàn toàn sau 13 tháng, độ bền kéo chỉ khoảng 53N, có khả năng đàn hồi, kéo giãn - 1 Kim tròn đầu tròn, chất liệu thép AISI 300 (304), 40mm, 1/2 C, phủ silicone, - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Tép	84																
22	Chỉ khâu tiêu nhanh bằng polyglytone 6211, đơn sợi, số 4-0 75cm, 1 kim tam giác ngược, 3/8C 19mm	Chỉ khâu tiêu nhanh tổng hợp, đơn sợi, khâu đa thẩm mỹ niệu - Chỉ bằng polyglytone 6211 Glycolide, Caprolactone, Trimethylene carbonate, Lactide, số 4/0, dài 75cm, chịu lực 5 ngày (lực giữ còn 60%), chỉ tan hoàn toàn sau 56 ngày, - 1 Kim tam giác ngược, 19mm, 3/8C, phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	4	Tép	420																
23	Chỉ thép điện cực đa sợi tạo nhíp nhĩ và thắt, kích thích trong và sau mổ tim.	- Thành phần thép AISI 300, áo bao Polyethylene Blue không tích điện trong dịch mô, đa sợi. Chỉ 3/0, dài 60cm, - Kim nối với máy tạo nhíp hoặc sợi dây nối. - 1 kim tròn 13mm, 1/2C, 1 kim thẳng 51mm, phủ silicone - Tiệt khuẩn, đóng gói 2 sợi/ tép - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Tép	180																
24	Clip mạch máu cỡ 3.02 x 5.96mm	Clip mạch máu - Chất liệu titanium - Cỡ 3.02mmx 5.96mm - Thiết kế dạng chữ V, có rãnh ngang sâu ngăn cản bị trượt trên mạch máu, tối ưu hóa bề mặt tiếp xúc mạch máu - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại Vessolude	3	Cái	2.322																
25	Bộ khăn mổ tim hở	Bộ khăn mổ tim hở - Chất liệu: vải không dệt, chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện - Kích thước: Gồm: 2 khăn trải bàn dụng cụ L 140 x 200cm, 1 khăn phủ vùng sinh dục 19x35cm, 5 khăn có keo 100 x 120cm, 1 khăn phủ đầu 150x230cm, 1 khăn phủ chân 200x280cm, 2 khăn phủ bên 100x140cm, 2 khăn không keo thấm 30x35cm, 2 khăn không keo 100x100cm, 1 túi dụng cụ 40x35 cm, 1 túi kim chỉ 15x20cm, 2 băng keo OP 10x50cm, 4 khăn thấm 30 x 40cm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE	5	Bộ	120																
26	Chỉ khâu không tiêu đa sợi bằng Polyester, 3/0 90cm 2 kim tròn đầu nhọn, 1/2C 20mm	Chỉ khâu không tiêu đa sợi, suture van, thay van - Chỉ bằng Polyester, 3/0, dài 90cm, chịu lực suốt vòng đời, phủ silicon, - 2 kim tròn đầu nhọn CV-316, 1/2C, 20mm, 1/2C, phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	4	Tép	180																
27	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng Lactomer 9-1, đa sợi số 0, dài 90cm, 1 kim tròn đầu nhọn 1/2C, dài 40mm	Chỉ khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chỉ bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, đạt lực khỏe bằng 140% USP, số 0 dài 90cm - 1 Kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 40 mm 1/2 C, kim được phủ sắc bén. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	tép	1.080																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
28	Chỉ khâu tiêu nhanh tổng hợp đa sợi bằng Polyglactin 910 số 2/0, 90cm, kim tròn 1/2C, 37mm	Chỉ khâu tiêu nhanh tổng hợp đa sợi - Chỉ bằng Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 2/0, dài 90cm, - Kim tròn thân dày, 1/2C, 37mm, bằng thép không gỉ phủ silicon. - Lực căng kéo nút thắt 24.59N. Sức căng kéo giảm 50% sau 5 ngày, 100% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau 42 ngày. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA/CE/ ISO.	3	tép	612																
29	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polyglyconate, đơn sợi có gai số 0, dài 30cm, 1 kim cắt 1/2C, dài 37mm	Chỉ khâu tiêu tổng hợp đơn sợi - Chỉ bằng polyglyconate thành phần copolymer của glycolic acid và trimethylene carbonate, có gai số 0, hướng gai một chiều, một đầu có vòng không cần buộc, dài 30cm, thời gian giữ vết thương 21 ngày, thời gian tan hoàn toàn 180 ngày - 1 kim tròn bằng Surgalloy 37mm, 1/2C, phủ silicon, - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ ISO/ FDA	3	tép	84																
30	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch đo huyết áp động mạch xâm lấn	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch đo huyết áp động mạch xâm lấn - Kim bằng thép không gỉ, đường kính 0.8mm và 0.95mm, dài 50mm - Catheter bằng Fluorinated ethylene propylene (FEP), cỡ 20G và 22G dài 80mm, khóa lực lock để cố định - Dây dẫn đường bằng thép không gỉ, dài 25cm, 1 đầu cứng và 1 đầu mềm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Bộ	1.060																
31	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mở, 70-80mm, chiều cao ghim khi đóng 1.5mm, 1.8mm và 2.0mm	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mở - Chất liệu: titanium - Kích thước • Chiều dài từ 70-80mm. • Chiều cao ghim khi đóng 1.5mm, 1.8mm và 2.0mm - Thiết kế 6 hàng ghim, dập ghim 3D - Tương thích dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mở cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/FDA	4	Cái	640																
32	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng, 60mm	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng 60mm - Chất liệu: titanium, 6 hàng kim - Kích thước: • Chiều dài bảng dạn 60mm, • Chiều cao ghim sau khi đóng 1.0/1.5/1.8/2.0mm - Tương thích dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở nội soi cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/FDA	4	Cái	520																
33	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng, mô dày và mô trung bình, 60mm	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng - Chất liệu titanium, 3 hàng ghim dập mỗi bên - Kích thước Chiều dài bảng dạn 60mm, chiều cao ghim tương ứng 3-5mm, sau khi đóng có độ cao ghim khác nhau trong mỗi bảng - Thiết kế lưỡi dao nằm trong bảng dạn. - Tương thích dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở nội soi cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/FDA	4	Cái	760																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ																
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)	
34	Bộ khăn tổng quát	Bộ khăn tổng quát, - Chất liệu: bằng vải không dệt cao cấp SMMMS 43gsm, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3, - Bao gồm: 1 Khăn trải bàn dụng cụ L 140 x 200 1 Bảng kéo OP 9 x 50 4 Khăn thấm 30 x 40cm 1 Khăn phủ đầu: 160 x 250 cm: Có phần gia cố bằng vải siêu thấm 2 Khăn phủ bên: 100cm x120cm:Có phần gia cố bằng vải siêu thấm 1 Khăn phủ chân: 180 x 200: Có phần gia cố bằng vải siêu thấm 1 Túi kim chỉ 1 Màng phẫu thuật 28 x 30 cm chất liệu PU mỏng dẻo, dính tốt. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO	5	Bộ	600																	
35	Bộ đặt dẫn lưu sau phẫu thuật áp lực 120mbar, 250ml	Bộ đặt dẫn lưu sau phẫu thuật áp lực 120mbar - Chất liệu polyetylen - Dung tích: 250ml - Bao gồm 1 vaccum, 1 ống dài 800mm, 1 trocar và ống nối dài 125cm - Tiệt khuẩn	3	Bộ	500																	
36	Bộ khăn nội soi khớp gối	Bộ khăn nội soi khớp gối - Chất liệu: bằng vải không dệt cao cấp SMMMS 43gsm, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3 - Bao gồm: 1 Khăn trải bàn dụng cụ L 140 x 200cm 1 Khăn nội soi khớp gối B 240 x 270cm Có túi chứa dịch chứa tối thiểu 54 lít, 2 Bảng kéo OP 9 x 50 cm 2 Khăn thấm 30 x 40cm 1 Bao chỉ dưới 28 x 85cm, chất liệu vải bản thấm thiết kế chỉ thấm mặt trong, không thấm mặt ngoài. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO	3	Bộ	300																	
37	Chỉ khâu không tiêu Polyamid 6, đơn sợi, 2/0 dài 75cm, kim tam giác, dài 24mm, 3/8C	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi - Chỉ bằng Polyamid 6/66, 2/0 dài 75cm, Lực căng kéo nút thắt 31.39N, - Kim tam giác dài 24mm, 3/8C, bằng thép không gỉ phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Tép	3.348																	
38	Chỉ khâu không tiêu Polyamid 6/66, đơn sợi, 3/0 dài 75cm, 1 kim tam giác, dài 24mm, 3/8C	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu đa, - Chỉ bằng Polyamid 6/66, 3/0 dài 75cm, Lực căng kéo nút thắt 15.50N, - 1 Kim tam giác dài 24mm, 3/8C, bằng thép không gỉ AISI 300 series (304), phủ silicon, - Tiệt khuẩn. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Tép	4.680																	
39	Chỉ khâu không tiêu Polyamid 6/66, đơn sợi, 4/0 dài 75cm, 1 Kim thang, dài 19mm, 3/8C	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu đa, - Chỉ bằng Polyamid 6/66, 4/0 dài 75cm, Lực căng kéo nút thắt 9.81N, - 1 Kim thang micro-engraved, 3/8C dài 19mm, bằng thép không gỉ AISI 300 series (304), phủ silicon - Tiệt khuẩn. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Tép	1.872																	

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
40	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp Polypropylen e, đơn sợi, 2/0 dài 90cm, 2 Kim tròn đầu cắt, dài 26mm, 1/2C,	Chỉ khâu không tan, tổng hợp, đơn sợi, - Chỉ bằng Polypropylene số 2-0, dài 90cm, chất phủ Polyethylen glycol - 2 kim tròn đầu cắt dài 26mm, 1/2C, loại kim Suralloy, phủ silicone - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/FDA	4	Tép	2.304																
41	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên bằng kén tằm Bombyx Mori, đa sợi, 2/0 dài 75cm, 1 kim tròn đầu tròn, dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên, đa sợi khâu mô mềm, - Chỉ bằng kén tằm Bombyx Mori 2/0 dài 75cm, thời gian chịu lực 1 năm, giới hạn độ bền kéo đứt 1.44 Kg, phủ sáp - 1 Kim tròn đầu tròn bằng thép không gỉ 300, dài 26mm, 1/2C, phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	4	Tép	3.288																
42	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên bằng kén tằm Bombyx Mori, đa sợi, số 3/0, dài khoảng 58-> 60cm, không kim	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên, đa sợi, không kim - Chỉ bằng kén tằm Bombyx Mori 3/0, dài 60cm, thời gian chịu lực 1 năm, giới hạn độ bền kéo đứt 0.96 Kg, phủ sáp - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	4	Tép	1.200																
43	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên bằng tơ tằm, đa sợi, 3/0 dài 75cm, 1 kim tròn dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên, đa sợi khâu mô mềm - Chỉ bằng tơ tằm số 3/0 dài 75cm - 1 Kim tròn dài 26mm, 1/2C - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO	6	Tép	1.440																
44	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp polypropylen e, đơn sợi, 1 dài 100cm. 1 Kim tròn đầu cắt, dài 45mm, 1/2C,	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi - Chỉ bằng Polypropylene, 1 dài 100cm, giữ lực vết thương vĩnh viễn, bề mặt trơn láng - 1 Kim tròn đầu cắt bằng hợp kim Ethaloy dài 45mm, 1/2C, Hệ thống cánh bảo sớm, tại nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/FDA	3	Tép	516																
45	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng polyglactin 910, đa sợi, số 1, dài 70cm. 1 Kim tròn đầu tròn dài 31mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chỉ bằng polyglactin 910, số 1 dài 70cm, chịu lực 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, tan hoàn toàn 56 - 70 ngày, được bọc 50% polyglactin 370 + 50% Calcium Stearate, chất kháng khuẩn Irgacare MP - 1 kim tròn đầu tròn, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài 31 mm 1/2C - Tiệt khuẩn. - Tiêu chuẩn ISO/ FDA.	3	Tép	4.176																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
46	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng Lactomer 9-1, đa sợi, 2/0 dài 75cm. 1 Kim tròn đầu nhọn dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chỉ bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, đạt lực khôe bằng 140% USP, số 2/0 dài 75cm - 1 Kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 26mm 1/2C, kim được phủ sắc bên - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	1	Tép	432																
47	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng Lactomer 9-1, đa sợi, 3/0 dài 75cm. 1 Kim tròn đầu nhọn, dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chỉ bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, đạt lực khôe bằng 140% USP, số 3/0 dài 75cm - 1 Kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 26mm 1/2C, kim được phủ sắc bên - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	1	Tép	1.188																
48	Clip mạch máu cỡ 7.5 x 12.26mm	Clip mạch máu - Chất liệu titanium - Cỡ 7.5 x 12.26mm. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại Ligacclip	3	Cái	756																
49	Clip mạch máu cỡ 6.4 x 8.99mm	Clip mạch máu - Chất liệu titanium - Cỡ 6.4 x 8.99mm. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại ligacclip	4	Cái	3.672																
50	Clip mạch máu polymer, đường kính 3-> 16mm	Clip mạch máu - Chất liệu: Polymer - Đường kính 3->16mm, dài 32mm - Có gai sọc thân clip chống trượt với chân bám 360 độ, có khoá an toàn, - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại Hemolok	4	Cái	10.650																
51	Dao mổ siêu âm hàn, cắt mô, mạch máu trong mô nội soi, dài 30-40cm	Dao mổ siêu âm hàn, cắt mô, mạch máu trong mô nội soi, tần số siêu âm ≥ 55000 Hz - Kích thước: • Chiều dài lưỡi dao: 10-18mm, cong • Chiều dài cán dao: 30-40 cm, đường kính 5mm - Có lớp chống dính trên lưỡi dao - Kích thước mạch máu có thể hàn lên đến 5->7mm - Chiều dài mỗi hàn 8-16 mm, chiều dài mỗi cắt nhỏ hơn chiều dài mỗi hàn - Độ rộng tổn thương mô mỗi khi hàn < 3mm - Thời gian hàn, cắt 2-9 giây - Mỗi hàn sau cắt chịu được áp lực ≥ 300 mmHg - Các bộ phận khác đi kèm: Dây nối, dụng cụ cố định lưỡi dao - Công nghệ thích ứng mô - Tương thích với dây dao cùng hãng - Tương thích máy Harmonic hiện có tại bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	4	Cái	174																

DANH MỤC MÔI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục môi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
52	Dao mổ siêu âm hàn, cắt mô, mạch máu trong mô mỡ, cán dao dài 8-10 cm	- Dao mổ siêu âm hàn, cắt mô, mạch máu trong mô mỡ, tần số siêu âm ≥ 55000 Hz - Kích thước: * Chiều dài lưỡi dao: 10-18mm * Chiều dài cán dao: 8-10 cm - Có lớp chống dính trên lưỡi dao - Kích thước mạch máu có thể hàn lên đến 5-7mm - Chiều dài mỗi hàn 8-16 mm, chiều dài mỗi cắt nhỏ hơn chiều dài mỗi hàn - Độ rộng tổn thương mô mỗi khi hàn < 3mm - Thời gian hàn, cắt 2-9 giây - Mỗi hàn sau cắt chịu được áp lực ≥ 300 mmHg - Các bộ phận khác đi kèm: Dây nối, dụng cụ cố định lưỡi dao - Công nghệ thích ứng mô - Tương thích với dây dao cùng hãng - Tương thích máy Harmonic hiện có tại bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	4	Cái	168																
53	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mô mỡ, 70-80mm, chiều cao ghim sau khi đóng từ 1.5 đến 2.0 mm	- Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mô mỡ - Chất liệu: tay cầm plastic, lưỡi dao thép không gỉ - Chiều dài từ 70-80mm - Có thể điều chỉnh độ dày của ghim bấm (3 mức), hàm đe có 6 hàng ghim, hình dạng ghim bản hình chữ B, bấm được từ 2 phía, ghim 3D, tối thiểu bấm được 5 lần - Chiều dài đường cắt nhỏ hơn chiều dài đường ghim - Gắn với các băng đạn với chiều cao ghim sau khi đóng: 1.5mm, 1.8mm, 2.0mm - Tương thích với băng đạn cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	4	Bộ	106																
54	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng, 60mm	- Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng - Chất liệu: đe và lưỡi dao bằng thép không gỉ, 6 hàng ghim - Kích thước: cán dài 32-36cm, đường kính 10-12mm, chiều dài hàm 60mm, độ mở hàm 20-22mm, độ trượt mô < 1mm - Thiết kế gấp góc mỗi bên 45 độ, tối thiểu 5 lần bấm, hình dạng ghim sau khi đóng chữ B - Cấu trúc hàm là 1 khối, giữ ép mô trong suốt chiều dài hàm, 3 điểm tiếp xúc - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Tương thích với băng đạn cùng hãng	4	Bộ	64																
55	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chủ động	- Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chủ động - Kích thước: dài trục 16cm - Thiết kế gấp góc 45 độ mỗi bên, xoay băng đạn 360 độ, số lần sử dụng được 5 lần bấm - Tương thích với băng đạn có lưỡi dao rời cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/ FDA	3	Bộ	74																
56	Keo dán mô nội soi 0.5ml	- Keo dán mô nội soi - Thành phần N-butyl-2-cyanoacrylate - Thể tích 0.5ml - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Lọ	240																
57	Vật liệu cầm máu tự tan, băng Cellulose dạng bông xốp nhiều lớp, 5.1 x 10.2cm.	- Vật liệu cầm máu tự tan - Chất liệu bằng cellulose dạng bông xốp nhiều lớp, có thể tách ra từng lớp, có tính kháng khuẩn, tự tiêu sau 7-14 ngày. - Kích thước 5.1 x 10.2 cm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Miếng	1.500																
58	Rọ lấy sỏi dùng để lấy sỏi niệu quản nitinol, cỡ 3Fr, dài ≥ 90 cm, độ mở rọ chứa 30mm	- Rọ lấy sỏi dùng để lấy sỏi niệu quản. - Chất liệu: Nitinol - Kích cỡ: 3Fr, dài ≥ 90cm - Thiết kế: độ mở dài của rọ chứa 30mm, đường kính 15mm, 4 dây hình xoắn ốc, tay cầm có thể tháo rời ra và tái sử dụng lại được. - Tiêu chuẩn CE	3	Cái	80																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
59	Ống thông hai đầu cong hình chữ J bằng polyurethan, cỡ 6, 7, 8Fr, dài 26cm	Ống thông hai đầu cong hình chữ J dùng để đặt nong niệu quản - Chất liệu bằng Polyurethan trơn láng, mềm - Kích cỡ: 6, 7, 8Fr, dài 26cm - Thiết kế đầu mềm, cân quang, kèm cây đẩy - Thời gian đặt lưu trong cơ thể lâu ≤ 6 tháng, dẫn lưu tốt, không gây kích ứng người bệnh - Tiêu chuẩn CE	3	Cái	500																
60	Catheter lấy huyết khối các cỡ 2F-7F	Catheter lấy huyết khối trong lòng mạch - Chất liệu bóng: Cao su, catheter bằng PEBAX - Có vạch đánh dấu độ sâu - Đường kính các cỡ 2F, 3F, 4F, 5F, 6F, 7F. Dài 80cm. - Đường kính bóng lần lượt 4.5mm, 8mm, 10.5mm, 13mm, 13.5mm, 14mm. Thể tích bóng 0.05ml, 0.2ml, 0.75ml, 1.5ml, 1.6ml, 1.75ml - Tiêu chuẩn ISO/ CE	3	Cái	60																
61	Dây dẫn đường niệu quản trong phẫu thuật nội soi niệu, đường kính 0.035-> 0.038", dài 150cm	Dây dẫn đường niệu quản trong phẫu thuật nội soi niệu - Chất liệu: lõi bằng Polytetrafluoroethylene (PTFE) phủ nitinol, đầu phủ lớp hydrophilic - Kích cỡ: đường kính 0.035-> 0.038", dài 150cm - Thiết kế: có điểm cân quang ở đầu dây dẫn, đầu mềm thân cứng để qua những chỗ hẹp - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Cái	100																
62	Trocar dùng trong phẫu thuật nội soi, có van khí, dài 90-100mm, đường kính 5/11/12mm	Trocar dùng trong phẫu thuật nội soi, có van khí - Chất liệu: * Thân: nhựa, có đường ren, van đóng, có rãnh cố định. * Nòng: nhựa, loại cắt, đầu không dao. - Dài 100 mm, đường kính 5 mm/11mm/12mm - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA, CE	4	Cái	624																
63	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ áp lực âm 700ml	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ áp lực âm, dạng lò xo nén, có 2 van một chiều, có nắp xả cuối túi - Chất liệu bằng silicon, nhựa mềm - Bình chứa dung tích 700ml, - Dây dẫn dài 650mm, đường kính trong 1.6->3.5mm, đường kính ngoài 2.7-> 6.0mm - Vật tư đi kèm: 1 Trocar, dây treo bình - Tiệt khuẩn	3	Cái	1.000																
64	Ống dẫn lưu đường mật, thân qua da, dài 30cm	Ống dẫn lưu đường mật, thân qua da - Chất liệu bằng latex, được phủ 1 lớp áo nước, cân quang - Kích thước: đường kính 8Fr ->16Fr, dài 30cm - Số lượng lỗ trên ống ≥ 4, kích thước lỗ >2mm - Chiều dài đầu cong 5-10cm - Thiết kế hình dáng pigtail, có đánh dấu chiều dài trên thân ống, tương thích dây dẫn đường tối thiểu 0.89mm - Các bộ phận khác đi kèm: kim chọc, trocar - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	6	Cái	720																
65	Clip mạch máu cỡ 3.08x4.68mm	Clip mạch máu - Chất liệu: Titanium - Cỡ 3.08 x 4.68mm - Có cấu tạo rãnh ngăn ngừa vỡ mạch máu và tuột khi phẫu thuật. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại Horizon	4	Cái	8.100																

DANH MỤC MỚI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mới chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
66	Bộ khăn phẫu thuật số	Bộ khăn phẫu thuật số, - Chất liệu: băng vải không dệt cao cấp SMMMS 50gsm, chống thấm đạt tiêu chuẩn AAMI mức 3 - Bao gồm: 1 Khăn trải bàn dụng cụ L 140 x 200cm 1 Khăn phẫu thuật số E 250 x 300cm, với vùng thấm mỏng vừa đủ kích thước 40 x 45 cm Lỗ 20 x 25 cm với màng phẫu thuật chất liệu PU mỏng dẻo, dính tốt Túi chứa dịch lỏng có nút xả (không có đáy, miệng túi 70 cm, cao 40 cm) Tấm cố định ống dây 1 Khăn đa dụng 70 x 160cm 4 Khăn có keo 45 x 60cm 1 Bảng keo OP 9 x 50cm 2 Khăn thấm 30 x 40cm. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ ISO	5	Bộ	200																
67	Bộ dây bơm cho tay dao 23kHz	Bộ dây bơm cho tay dao 23kHz, dùng 1 lần - Chất liệu bằng Polyvinylchlorua (PVC) mềm. - Thiết kế: * Đánh dấu màu phân biệt trên thân máy chính và tay dao. * Đánh dấu màu phân biệt cho đường bơm phun dịch và đường hút. - Tốc độ tưới nhanh từ 25 -> 30ml. Áp lực đáp ứng khoảng 660mmHg. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Cái	70																
68	Bộ ống thông dùng để dẫn lưu mở bàng quang qua da, cỡ 8->16Fr	Bộ ống thông dùng để dẫn lưu mở bàng quang qua da. - Chất liệu: 100% Silicone, trơn láng - Kích cỡ: 8->16Fr, dài 35-> 40cm - Bao gồm: 01 ống thông tiểu 2 nhánh có bóng dung tích 5-10ml, 01 cây chọc dò trocar, 01 lưới dao rạch - Tiêu chuẩn CE/FDA	6	Bộ	20																
69	Thanh nâng ngực, kèm 02 ốc vít	Thanh nâng ngực định hình biến dạng lỏng ngực, dùng trong điều trị dị tật lõm ngực, lõm ngực bẩm sinh và các dị tật vừa lõm vừa lõm - Chất liệu thép không gỉ - Thiết kế: * 2 đầu bo tròn, nhỏ thon, có 2 lỗ và khắc ở 2 đầu * 2 thanh (1 dây và 1 mỏng) ghép thành 1 bộ để định hình lỏng kèm 2 ốc vít bằng titanium - Kích thước: bề rộng 10 -> 13mm, dài 20 -> 40cm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	6	Cái	80																
70	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng polyglactin 910, đa sợi, 2/0 dài 70cm, 1 Kim tròn đầu tròn dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu trung bình tổng hợp, đa sợi - Chỉ bằng polyglactin 910, số 2/0 dài 70cm, chịu lực 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, tan hoàn toàn 56 - 70 ngày, được bọc 50% polyglactin 370 + 50% Calcium Stearate, chất kháng khuẩn Irgacare MP - 1 kim tròn đầu tròn, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 26 mm 1/2C. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/ FDA	3	Tép	2.880																
71	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polyglactin 910, đa sợi, 4/0 dài 70cm, 1 Kim tròn đầu tròn, dài 22mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu chậm tổng hợp, đa sợi - Chỉ bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 + 50% Calcium Stearate, chất kháng khuẩn Irgacare MP số 4/0 dài 70cm, chịu lực 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, tan hoàn toàn 56 - 70 ngày - 1 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 22mm, 1/2C, phủ Silicon - Đóng gói tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/ FDA	3	Tép	1.872																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
72	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng polyglactin 910, da sợi, 3/0 dài 70cm. 1 Kim tròn đầu tròn, dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu trung bình tổng hợp, đa sợi - Chỉ bằng polyglactin 910, số 3/0 dài 70cm, chịu lực 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, tan hoàn toàn 56 - 70 ngày, được bọc 50% polyglactin 370 + 50% Calcium Stearate, chất kháng khuẩn Irgacare MP - 1 kim tròn đầu tròn, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài 26 mm 1/2C. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/FDA	3	Tép	4.248																
73	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi bằng Polypropylene, 7/0 60cm, 2 kim tròn đầu nhọn, 3/8C 8mm	Chỉ khâu không tiêu, đơn sợi, nối mạch máu - Chỉ bằng Polypropylene, 7/0, dài 60cm, chịu lực suốt vòng đời, chất phủ polyethylene glycol - 2 kim tròn đầu nhọn, bằng hợp kim thép không gỉ 302 chống gỉ, 8mm, 3/8 C, kim phủ silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	4	Tép	360																
74	Mũi khoan phá dùng trong phẫu thuật tai đường kính 0.5 -> 7mm	Mũi khoan phá dùng trong phẫu thuật tai - Chất liệu: thép không gỉ - Đầu mũi khoan hình tròn có rãnh, đường kính: từ 0.5 -> 7 mm - Mũi khoan có chiều dài từ 50 -> 80 mm - Tương thích máy khoan model IPC sử dụng tại viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	Cái	30																
75	Mũi khoan kim cương dùng trong phẫu thuật tai, đường kính 0.5 -> 6mm	Mũi khoan kim cương dùng trong phẫu thuật tai - Chất liệu: Thân bằng thép không gỉ, đầu mũi khoan hình tròn bằng kim cương - Đầu mũi khoan hình tròn, đường kính: từ 0.5 -> 6 mm, chiều dài từ 50 -> 80 mm - Tương thích máy khoan model IPC sử dụng tại viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	Cái	5																
76	Dao mổ mắt phaco, 45 độ	Dao mổ mắt phaco, lưỡi dao bằng thép, tay cầm nhựa, mặt vát 45 độ, - Chiều rộng từ 2.2mm -> 3.2mm, - Tiệt khuẩn.	3	Cái	400																
77	Dao mổ điện lưỡng cực hàn, cắt mô, mạch máu trong mổ mở, lưỡi dao cong 40 độ	Dao mổ điện lưỡng cực hàn, cắt mô, mạch máu trong mổ mở - Kích thước * Chiều dài lưỡi dao: 20-22mm * Chiều dài cán dao: 20-21cm - Lưỡi dao cong 40 độ, có lớp chống dính trên lưỡi dao - Kích thước mạch máu có thể hàn: tối đa 7mm - Chiều dài mỗi hàn 20 - 21 mm - Chiều dài mỗi cắt < chiều dài mỗi hàn - Độ rộng tổn thương mô mỗi khi hàn: < 3mm - Thời gian hàn, cắt: 2-9 giây - Nhiệt độ khi hàn 80 - 200 - Thời gian an toàn khi chạm mô sau hàn (trở về 60 độ) <80 giây - Mỗi hàn sau cắt chịu được áp lực ít nhất > 300 mmHg - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Các bộ phận khác đi kèm: Dây nối, dụng cụ cố định lưỡi dao - Tương thích máy Valleylab FT10 hiện có tại bệnh viện	3	Cái	80																
78	Mảnh ghép dùng trong điều trị thoát vị bẹn mô mỡ bằng polyvinylidene fluoride, ngang 5-7cm	Mảnh ghép dùng trong điều trị thoát vị bẹn mô mỡ - Chất liệu polyvinylidene fluoride - Kích thước ngang 5-7cm, dọc 10-15cm - Khả năng chịu lực: ≥ 16N/cm - Lỗ hiệu quả > 60% - Độ đàn hồi: > 20% - Kiểu dệt: lưới hoặc đan - Đóng gói: riêng rẽ, không gấp đôi, tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Miếng	24																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
79	Bộ gây tê ngoài màng cứng, cỡ 18G x 3 1/4"	Bộ gây tê ngoài màng cứng - Kim bằng thép không gỉ, đầu cong, 18G x 3 1/4" - Catheter bằng polyamid và polyurethan dài 1000mm, đầu thuận nhỏ dần, có đường ngầm cân quang, đầu nối dạng nắp bật, màng lọc 0.2 micron, có bơm kháng lực, có miếng dán cố định bộ lọc - Ống tiêm 2/10/20 ml luer lock - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO	3	Bộ	200																
80	Bao chụp đầu đèn	Bao chụp đầu đèn - Chất liệu: Màng nhựa PE (Plastic) trong suốt - Kích cỡ: Size MS (60cm) - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	5	Cái	1.000																
81	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chủ động, đầu móc, mô mỏng, mô dày và mô trung bình, 30mm, 45mm, 60mm	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chủ động, đầu móc - Chất liệu titanium, thiết kế 3 hàng ghim dập mỗi bên có chiều cao ghim khác nhau - Kích thước Chiều dài bảng dạn 30mm, 45mm, 60mm, chiều cao ghim tương ứng 3-5mm, sau khi đóng có độ cao ghim khác nhau trong mỗi bảng - Thiết kế lưỡi dao nằm trong bảng dạn. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Cái	48																
82	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi, 45mm	Bảng dạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng 45mm - Chất liệu: titanium, 6 hàng ghim - Kích thước: • Chiều dài bảng dạn 45mm, • Chiều cao ghim sau khi đóng 1.0/1.5/1.8/2.0mm - Tương thích dụng cụ khâu cắt nối thẳng mô nội soi cùng hãng - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/FDA	4	Cái	84																
83	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên bằng kén tằm Bombyx Mori, da sợi, 2/0 dài 75cm. 1 Kim tam giác, dài 24mm, 3/8C	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên, da sợi khâu mô mềm, - Chỉ bằng kén tằm Bombyx Mori 2/0 dài 75cm, thời gian chịu lực 1 năm, giới hạn độ bền kéo đứt 1.44 Kg, phủ sáp, - 1 Kim tam giác bằng thép không gỉ 300, dài 24mm, 3/8C, phủ silicon, - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	4	Tép	3.000																
84	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polydioxanon, đơn sợi, 2/0 dài 70cm. 1 Kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 26mm, 1/2C	Chỉ khâu tiêu chậm tổng hợp, đơn sợi - Chỉ bằng polydioxanon 2/0 dài 70cm, lực giữ vết mổ 80% sau 2 tuần - 70% sau 4 tuần - 60% sau 6 tuần, tan hoàn toàn 182 - 238 ngày, - 1 Kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 26mm, 1/2C, vùng kẹp kim phẳng và có rãnh giúp giữ chặt kim khi thao tác, kim phủ Silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/FDA	4	Tép	144																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mỗi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
85	Chỉ tan (Polydioxanone), kim tròn đầu tròn dài 26mm 1/2C, số 3/0, dài 70cm	Chỉ khâu tiêu chậm tổng hợp, đơn sợi - Chỉ bằng polydioxanone 3/0 dài 70cm, lực giữ vết mổ 80% sau 2 tuần - 70% sau 4 tuần - 60% sau 6 tuần, tan hoàn toàn 182 - 238 ngày. - 1 Kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 26mm, 1/2C, vùng kẹp kim phẳng và có rãnh giúp giữ chặt kim khi thao tác, kim phủ Silicon cải tiến. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/ FDA	4	Tép	720																
86	Chỉ thép 5, dài 45-47cm, kim tròn đầu cắt, 1/2C 48mm	Chỉ bằng thép không gỉ 316L, số 5, dài 45-47cm, chịu lực suốt vòng đời. - Kim tròn đầu cắt, 48mm, 1/2C, - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	2	Tép	72																
87	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chữ động, 45mm	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chữ động - Chất liệu: đe và lưỡi dao bằng thép không gỉ, 6 hàng ghim - Kích thước: cán dài 32-36cm, đường kính 10-12mm, chiều dài hãm 45mm, độ mở hãm 20-22mm, độ trượt mô < 1mm. - Thiết kế gấp góc mỗi bên 45 độ, tự động thu dao sau khi bắn, tối thiểu 5 lần bắn, hình dạng ghim sau khi đóng chữ B - Cấu trúc hãm là 1 khối, giữ ép mô trong suốt chiều dài hãm, 3 điểm tiếp xúc. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Tương thích với bảng đạn cùng hãng	4	Bộ	24																
88	Clip mạch máu cỡ 2.08 x 3.73mm	Clip mạch máu - Chất liệu titanium - Cỡ 2.08 x 3.73mm - Thiết kế dạng chữ V, có rãnh ngang sâu ngăn cản bị trượt trên mạch máu, tối ưu hóa bề mặt tiếp xúc mạch máu. - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Hỗ trợ lắp đặt cân clip - Tương đương loại Vessolude	3	Cái	1.440																
89	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polydioxanone, đơn sợi, 6/0 dài 70cm, 2 Kim tròn đầu tròn dài 9.3mm, 3/8C	Chỉ khâu tiêu chậm tổng hợp, đơn sợi - Chỉ bằng polydioxanone 6/0, dài 70cm, lực giữ vết mổ ≥ 60% sau 2 tuần, ≥ 40% sau 4 tuần, ≥ 35% sau 6 tuần, tan hoàn toàn 182 - 238 ngày. - 2 Kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 9.3mm, 3/8C, vùng kẹp kim phẳng và có rãnh giúp giữ chặt kim khi thao tác, kim phủ Silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/ FDA	4	Tép	216																
90	Dụng cụ khâu nối vòng tự động dùng trong kỹ thuật Longo và Starr	Dụng cụ khâu nối vòng tự động dùng trong phẫu thuật Longo và Starr - Ghim bằng titanium - Thiết kế: 32 ghim đáp, có đầu đe tháo rời - Kích thước: * Chiều cao ghim 3.5 -> 4.8mm, * Đường kính ghim 33mm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	1	Bộ	180																
91	Băng dính trong suốt, 6 x 7cm	Băng dính trong suốt dùng trong cố định các loại catheter - Chất liệu: màng Polyurethane 8-15% trong suốt, bán thấm, nền keo Acrylic <30% (không latex) - Có viên giấy bo tròn trắng Silicon 5-15% - Có nhãn ghi chú ngày giờ dán băng - Đặc tính: Kháng vi khuẩn/virus với đường kính >27nm, quan sát được vùng tiêm và vùng da, thông thoáng, co giãn theo chuyển động của da, hạn chế kích ứng da - Kích cỡ: 6 x 7cm - Đóng gói tiệt khuẩn riêng từng miếng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE/ FDA	3	Miếng	6.200																

DANH MỤC MŨI CHÁO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mũi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
92	Băng dính dùng trong phục hồi chức năng	Băng dính dùng trong phục hồi chức năng, hỗ trợ cố định và giải áp cho lớp cơ sâu, phù hợp ứng dụng điều trị với khả năng kéo giãn của lớp da tại các vùng như mặt trước khớp gối, lưng dưới và vùng cổ. - Chất liệu: 100% Cotton. Lớp vải cotton dày, co giãn 1 chiều, chống thấm nước. Bề mặt có phủ lớp keo Acrylic không chứa latex được thiết kế gọn sóng tinh tế & dày tạo độ dính và nâng mô cao; có lớp giấy bảo vệ mặt sau. - Băng dính được thiết kế có thể kéo giãn thêm từ 40 -> 60% (10 cm có thể kéo giãn tới 14 -> 16 cm) - Dán và lưu được trên da 3 - 5 ngày. - Kích thước: 5cm x 4m. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ FDA	3	Cuộn	50																
93	Bộ dây dẫn bơm tưới rửa dùng cho máy điều trị vết thương áp lực âm	Bộ dây dẫn bơm tưới rửa dùng cho máy điều trị vết thương áp lực âm - Chất liệu: Nhựa tổng hợp - Thiết kế: Bộ gồm bình điều khiển nối với máy kèm dây gắn sẵn và có nối 38mm với dây cấp và túi nước rửa, điều chỉnh lượng nước bơm tưới rửa vết thương. - Dùng cho máy điều trị vết thương bằng phương pháp hút áp lực âm có chức năng tưới rửa - Hỗ trợ đặt máy tại Bệnh viện - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Hoặc tương đương loại v.a.c ulta cassette	3	Bộ	35																
94	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, xốp bằng polyurethane ether, cỡ 11 x 8 x 1.8cm, có chức năng tưới rửa	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, có chức năng tưới rửa Bộ gồm: - 2 miếng xốp bằng Polyurethane ether, kích thước lỗ 400 - 600micron, kích thước miếng xốp 11 x 8 x 1.8cm. Tính chất kỵ nước ít hơn để giúp phân phối đồng đều dung dịch rửa trên nền vết thương. - 2 Dây dẫn và đầu nối (dây dẫn nước và dây hút), đầu hút có các cảm biến phản hồi áp suất và thực hiện điều chỉnh áp suất đầu ra của bơm - Băng dán cố định trong suốt - 2 gói chứa dung dịch phòng ngừa tổn thương da do dịch tiết - 1 thước đo - Đặc tính: kết hợp 2 liệu trình tưới rửa và loại bỏ dịch phù nề, làm sạch vết thương và giảm nhiễm khuẩn tại chỗ tự động kết hợp với trị liệu áp lực âm. Điều chỉnh được lượng dung dịch rửa và thời gian tưới ngâm rửa vết thương. - Tiệt khuẩn - Hỗ trợ đặt máy - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE/ FDA	3	Bộ	14																
95	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, xốp bằng polyurethane ether, cỡ 17 x 15 x 1.8cm, có chức năng tưới rửa	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, có chức năng tưới rửa Bộ gồm: - 2 miếng xốp bằng Polyurethane ether, kích thước lỗ 400 - 600micron, kích thước miếng xốp 17 x 15 x 1.8cm. Tính chất kỵ nước ít hơn để giúp phân phối đồng đều dung dịch rửa trên nền vết thương. - 2 Dây dẫn và đầu nối (dây dẫn nước và dây hút), đầu hút có các cảm biến phản hồi áp suất và thực hiện điều chỉnh áp suất đầu ra của bơm - Băng dán cố định trong suốt - 2 gói chứa dung dịch phòng ngừa tổn thương da do dịch tiết - 1 thước đo - Đặc tính: kết hợp 2 liệu trình tưới rửa và loại bỏ dịch phù nề, làm sạch vết thương và giảm nhiễm khuẩn tại chỗ tự động kết hợp với trị liệu áp lực âm. Điều chỉnh được lượng dung dịch rửa và thời gian tưới ngâm rửa vết thương. - Tiệt khuẩn - Hỗ trợ đặt máy - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE/ FDA	3	Bộ	24																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
96	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, xốp bằng polyurethane ether, cỡ 25 x 15 x 1.6cm, có chức năng tưới rửa	Vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, có chức năng tưới rửa Bộ gồm: - 2 miếng xốp bằng Polyurethane ether, kích thước lỗ 400 - 600micron, kích thước miếng xốp 25 x 15 x 1.6cm. Tính chất kỵ nước ít hơn để giúp phân phối đồng đều dung dịch rửa trên nền vết thương. - 2 Dây dẫn và đầu nối (dây dẫn nước và dây hút), đầu hút có các cảm biến phản hồi áp suất và thực hiện điều chỉnh áp suất đầu ra của bơm - Băng dán cố định trong suốt - 2 gói chứa dung dịch phòng ngừa tổn thương da do dịch tiết - 1 thước đo - Đặc tính: kết hợp 2 liệu trình tưới rửa và loại bỏ dịch phủ nề, làm sạch vết thương và giảm nhiễm khuẩn tại chỗ tự động kết hợp với trị liệu áp lực âm. Điều chỉnh được lượng dung dịch rửa và thời gian tưới ngâm rửa vết thương. - Tiệt khuẩn - Hỗ trợ đặt máy - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/ FDA	3	Bộ	12																
97	Kim tiêm dùng 1 lần, cỡ 23Gx1"	Kim tiêm lấy máu, lấy thuốc, dùng 1 lần - Chất liệu: bằng thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa. - Kích thước: 23G x 1" - Cấu tạo: bề mặt kim nhẵn, bóng không có tạp chất, vát đầu kim sắc không có gờ. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn, không bị bể gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim. Có nắp đậy đầu kim. Không có chất gây sốt (pyrogene) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO - Tiệt khuẩn từng cái - Tương đương loại Vinahankook	5	Cái	53.000																
98	Kim sinh thiết điều trị khối u vú dùng 1 lần	Kim sinh thiết điều trị khối u vú sử dụng 1 lần cho máy sinh thiết chân không vũ - Kim bằng thép không gỉ, mũi vát, chất liệu bên trong và vỏ ngoài kim: ABS, PC và Silicon. - Kích thước kim 10G, đường kính bên ngoài: khoảng 3.95mm; đường kính bên trong: khoảng 2.75mm; đường kính bên ngoài ống dẫn khí khoảng 1.65mm; đường kính bên trong ống dẫn khí khoảng 1.35mm, chiều dài kim 369.5mm, chiều dài mũi kim khoảng 109.0mm. - Tiệt khuẩn - Hỗ trợ lắp đặt máy sinh thiết chân không vũ	6	Cái	118																
99	Kim châm cứu, cỡ 0.30x25 mm	Kim châm cứu - Chất liệu: bằng thép không gỉ. - Kích thước: 0.30x25mm - Cấu tạo: + Cán kim: được cuốn bằng sợi thép, các vòng xoắn tròn đều, không có khoảng cách, không có gờ ráp + Thân kim: được làm bằng sợi thép y tế không gỉ, có độ cứng với đường kính thân kim 0.25 mm ≤ d ≤ 0.45 mm: 460 HV 0.2 ~ 650 HV0.2, khả năng chống ăn mòn tốt. Bề mặt thân kim nhẵn bóng, giá trị Ra (tham số độ thô ráp) ≤ 0.63 um. + Mũi kim: tròn, cân, không có các khuyết điểm như dẹt, không có gờ ráp, cong vẹo... Với đường kính thân kim 0.25 mm ≤ d ≤ 0.35 mm: Lực ép đầu mũi kim 0.5 N, lực châm 0.8 N + Sự liên kết cố định giữa thân kim và đốc kim với đường kính thân kim 0.25 mm ≤ d ≤ 0.35 mm: lực kéo 15N - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE - Tiêu chuẩn đóng gói: tiệt khuẩn, vi giấy, vi nhựa PVC bao phim từng cây một.	6	Cái	232.250																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
100	Dây truyền máu đầu xoắn	Dây truyền máu đầu xoắn - Chất liệu: Polyamide, không chứa DEHP - Chiều dài: khoảng 180cm, đường kính trong khoảng 3mm, đường kính ngoài khoảng 4mm - Bầu đếm giọt: gồm 2 ngăn cứng và mềm, trong suốt, diện tích màng lọc 11cm², kích thước mắt lưới màng lọc 200µ, đầu lấy máu mũi tù, trong suốt, có nắp bảo vệ - Đầu nối male, kiểu xoắn vặn, tương thích với đầu nối catheter hoặc dây nối, - Kháng lực khoảng 2 bar hoặc tương đương, nắp bảo vệ có màng kỵ nước, vì khuẩn ngăn rò rỉ máu khi đứt khi - Có bộ phận điều chỉnh giọt kiểu con lặn, có chức năng đuổi khí tự động - Đóng gói tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	5	Bộ	4.000																
101	Bình chứa dịch dùng cho máy hút áp lực âm	Bình chứa dịch dùng cho máy hút áp lực âm - Chất liệu: Bình nhựa có gel đóng - Kích thước: Bình 300ml/ 500ml - Thiết kế: Có đầu tích hợp lắp nhanh vào máy hút kèm dây nối, kẹp dây. Có gel làm đặc dịch tiết & chất lỏng chứa trong bình, có cảm biến cảnh báo bình đầy, máy sẽ phát tín hiệu cảnh báo. - Dùng cho máy hút áp lực âm có chức năng tưới rửa - Hỗ trợ đặt máy - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/ FDA - Hoặc tương đương loại dùng cho máy Ultra VAC	3	Cái	86																
102	Bộ dẫn lưu đường mật qua da có khóa, kích thước 6.5F, 7.5F, 8.5F và 10F, 12F, 14F	Ống dẫn lưu đường mật qua da có khóa, - Kích thước: 6.5F, 7.5F 8.5F, 10F, 12F, 14F với chiều dài catheter 15, 25 và 40 cm. - Đầu tip cong hình đuôi lợn (pigtail), đầu nhọn và lớp phủ ái nước. - Thiết kế với cơ chế khóa bằng một tay. - Điểm đánh dấu cân quang được gắn trên thân ống, có 8 đến 9 lỗ thoát dịch. - Tiêu chuẩn: FDA/ISO	3	Cái	20																
103	Catheter lọc máu đường hầm hai nòng bằng polyurethane, 15Fr, dài 28 -> 32cm	Catheter lọc máu đường hầm hai nòng dùng trong lọc máu - Chất liệu polyurethane, 15Fr, dài 28cm ->32cm - Thiết kế nòng double "D", đầu dạng chẻ (Split) - Bộ phận đi kèm 01 Catheter có Stylet 01 kim luồn 18G 01 hoặc 02 dây dẫn đường 0.038" x 70 cm 02 que nong 01 đường hầm 01 Bộ nong catheter 18F 02 nút dây catheter - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	20																
104	Bộ dụng cụ tập thở	Bộ dụng cụ tập thở cho người bệnh sau phẫu thuật - Chất liệu: nhựa y tế chịu lực, không latex - Dung tích: 4000-5000ml - Cấu tạo: Bao gồm bình có 2 ngăn, 1 ngăn chứa piston chia vách từng 500ml và thanh trượt màu vàng để theo dõi, 1 ngăn có bóng và mức chỉ thị mặt cười để đánh giá cách thở của người bệnh. Có 1 ống hút có thể cơ giãn và có kẹp giữ ống hút khi không sử dụng. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	Bộ	700																
105	Bóng dùng cho ống soi khí phế quản	Bóng dùng cho ống soi khí phế quản - Chức năng: Bao đầu ống soi - Chất liệu: latex - Chiều dài: 12mm, đường kính: 6.2mm - Tương thích với ống soi khí phế quản có đường kính kênh dụng cụ 2.0mm - Hỗ trợ lắp đặt ống soi - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	3	Cái	200																

DANH MỤC MỚI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mới chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
106	Túi đặt ngực hình giọt nước bề mặt nhám các cỡ	Túi đặt ngực hình giọt nước bề mặt nhám - Chất liệu silicon dạng gel, gồm 2 lớp, một lớp methyl deo, dai đàn hồi bảo vệ túi nâng ngực, một lớp phenyl ở giữa đóng vai trò như một hàng rào bảo vệ phần tử silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài. - Thể tích: 255cc, 260cc, 270cc, 295cc, 300cc, 305cc, 330cc, 350cc; - Độ nhô trung bình, độ nhô trung bình cao, độ nhô cao - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA	3	Cái	10																
107	Bộ dây dẫn đường dùng cho ống soi khí phế quản, dùng 1 lần	Bộ dây dẫn đường dùng cho ống soi khí phế quản, dùng 1 lần - Chức năng: dẫn hướng nhằm tăng khả năng thực hiện các thủ thuật, chẩn đoán nội soi khí phế quản - Chất liệu ống dẫn: nhựa Fluororesin - Chất liệu thân kim sinh thiết: nhựa Polyethylene - Chất liệu kim sinh thiết: thép không gỉ - Đường kính ngoài: khoảng 1.9mm, chiều dài làm việc 1050mm - Có nút chặn silicon giúp dễ dàng điều chỉnh, có thể kết hợp với đầu dò và thao tác dưới huỳnh quang - Bộ phận đi kèm: + 01 kềm sinh thiết, dùng nhiều lần: chất liệu thép không gỉ, ngâm cá sấu, có thể xoay được, phù hợp kênh làm việc có đường kính 2.0mm, chiều dài làm việc 1150mm. + 01 chốt quét tế bào: đường kính chốt 2.0mm, đường kính lòng 0.064mm, chiều dài chốt 10mm, tổng chiều dài 1150mm + Chất liệu của bộ phận chặn dụng cụ và đầu dò siêu âm: nhựa Polyethylene - Tương thích với ống soi khí phế quản có đường kính kênh dụng cụ 2.0mm	3	Bộ	50																
108	Chăn làm ấm toàn thân người lớn	Chăn làm ấm toàn thân người lớn. - Vật liệu gồm màng polyethylene bên trong và lớp vải không dệt bên ngoài, chống thấm dịch, chống rách, không có chất cao su gây dị ứng - Tia X xuyên qua chăn sẽ không bị cản trở hoặc ảnh hưởng. - Thiết kế 3 lớp (lớp chống thấm bên trên, lớp liên kết chống phồng ở giữa, và lớp phân phối khí ấm với nhiều lỗ nhỏ bố trí đều nhau), cho phép chăn ôm sát và phân bố luồng không khí đều, dễ dàng tháo lắp nhanh chóng và nhẹ nhàng. - Kích thước: 102cm x 201cm (chưa căng phồng); 84cm x 188cm (đã căng phồng) - Tiêu chuẩn chất lượng FDA/CE/ISO - Tương thích máy sưởi ấm người bệnh WarmTouch hiện có tại Bệnh viện	4	Cái	200																
109	Kim dây chỉ 0.3 x 33mm	Kim dây chỉ - Chất liệu: bằng thép không gỉ. - Kích thước: 0.3 x 33mm - Cán kim: được cuốn bằng sợi thép, không có gờ ráp, các vòng xoắn tròn đều và khít nhau. - Thân kim: độ cứng thân kim: 460 HV 0.2 kg, có khả năng chống ăn mòn tốt. Bề mặt thân kim nhẵn và sạch, giá trị Ra (tham số độ thô ráp) <0.63 um. - Thân kim phải có tính dẻo thích hợp, sau khi thử nghiệm xoắn quanh không được có khe hở, đứt gãy hoặc phân tầng. - Lực kéo cần có để liên kết giữa thân kim và móc kim: 14N - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO/CE	6	Cái	53.000																
110	Ống mở khí quản dài	Ống mở khí quản tạo đường khí quản thứ cấp cho người bệnh hẹp đường khí quản lồng ngực - Làm bằng chất liệu silicone cấy ghép - Chiều dài: 109m - Đường kính trong (mm): 6.5, 7.5, 8.5 - Đường kính ngoài (mm): 11, 12, 13 - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA/CE/ISO	3	Cái	2																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
111	Catheter đo cung lượng tim liên tục, cỡ 7.5Fr, dài 110cm	Catheter đo cung lượng tim liên tục đo các chỉ số CCO/SVO2/RCEDV - Catheter bằng Polyvinylclorua (PVC) - Cỡ 7.5Fr, dài 110cm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA - Tương thích với monitor Vigilance	3	Cái	20																
112	Cannula mạch máu dùng trong tưới trực tiếp mô tạng	Cannula mạch máu dùng trong tưới trực tiếp mô tạng - Chất liệu là PVC - Đầu ống 3mm, dài 2inch (5.1 cm) - Thân có chân phóng xạ, đầu nối vặn xoắn - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	20																
113	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu, chỉ số khúc xạ 1.55	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu - Chất liệu: Acrylic ky nước, 0.04% chromophore, màu vàng - Kích thước: * Chiều dài thủy tinh thể: 13.0 mm * Đường kính optic 6.0 mm, phi cầu, bờ vuông - Thiết kế: * Càng và optic được liền một mảnh cùng chất liệu * Lọc tia cực tím, lọc ánh sáng xanh bước sóng từ 400 - 475 nm * Chỉ số khúc xạ (n): 1.55 * Càng chữ L biến đổi cài tiến, góc càng 0 độ * Đặt qua vết mổ ≥ 2.2 mm, kèm cartridge * Dây Diop: +6.0 D -> +30.0 D - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	3	Cái	50																
114	Chất nhầy dùng trong phẫu thuật đặt thủy tinh thể nhân tạo Phaco tổng hợp Sodium hyaluronate, Sodium chondroitin sunfate	Chất nhầy dùng trong phẫu thuật đặt thủy tinh thể nhân tạo Phaco - Thành phần: * 1 ống 0.4ml chứa 1% sodium hyaluronate * 1 ống 0.35ml chứa 3% sodium hyauronate * 4% Sodium chondroitin sunfate - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Tương đương Duovisc	3	Hộp	150																
115	Chất nhầy phẫu thuật nội nhãn, thành phần Hyaluronate Sodium 1.8%	Chất nhầy phẫu thuật nội nhãn, - Thành phần Hyaluronate Sodium 1.8%, trọng lượng phân tử trung bình 3.2 triệu Dalton, độ nhớt 2 triệu mPas, độ thẩm thấu 200-400 mosmol/kg và độ pH 6.8-7.6 - Thể tích 0.85ml - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/FDA	3	Ống	250																
116	Đầu kim Phaco 19G	Đầu kim phaco dùng để tán và hút nhân thủy tinh thể - Chất liệu bằng thép không gỉ, tái sử dụng - Cỡ 19G, đầu thẳng mặt vát 30° đồng trục - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: CE/ FDA - Hỗ trợ đặt máy	3	Chiếc	6																
117	Sleeve + Test chamber	Sleeve: Vỏ bọc bên ngoài phaco, bảo vệ vết mổ, dẫn nước tưới vào mắt. - Test chamber: Buồng thử tiền phòng, để kiểm tra độ ổn định tiền phòng - Chất liệu bằng silicon, tái sử dụng nhiều lần - Kích thước: * Đường kính sleeve: 1.85mm cho vết mổ 2.7->3mm * Cỡ test chamber: 19G, 20G, 21G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA - Hỗ trợ đặt máy	4	Cái	6																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
118	Dụng cụ công bàn tay	Dụng cụ công bàn tay: - Chất liệu: bằng nhựa PVC - Đặc điểm: + Thiết kế 2 vòng tròn, đường kính: 10 - 12 cm + 2 vòng tròn được gắn liền với 2 đầu màng ống cao su thiên nhiên, co giãn, đàn hồi tốt + Chiều dài màng ống cao su 12 - 15 cm - Tiết khuẩn	5	Cái	1.000																
119	Bình CO2 dùng cho băng đạn bắn liên tục	Bình CO2 dùng cho băng đạn bắn liên tục - Tương thích với tay cầm cùng hãng - Tiêu chuẩn CE/ISO	3	Cái	90																
120	Gạc phẫu thuật cân quang, 30 x 40cm, 10 lớp	Gạc phẫu thuật cân quang - Chất liệu: 100% sợi cotton, màu trắng, không hồ, mềm mịn, không gây kích ứng da - Kích thước: 30 x 40cm, 10 lớp - Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 5 gam nước trở lên - Tốc độ hút nước: < 5 giây - Mật độ sợi: ngang 7-9 sợi/cm, dọc 9-11 sợi/cm, có sợi cân quang - Trọng lượng: tối thiểu 23g/m2 - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	5	Miếng	120.000																
121	Gạc phẫu thuật, cân quang, cỡ 10 x 10 cm, 8 lớp	Gạc phẫu thuật cân quang - Chất liệu: 100% sợi cotton, màu trắng, không hồ, mềm mịn, không gây kích ứng da - Kích thước: 10 x 10cm, 8 lớp - Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 5 gam nước trở lên - Tốc độ hút nước: < 5 giây - Mật độ sợi: ngang 7-9 sợi/cm, dọc 9-11 sợi/cm, có sợi cân quang - Trọng lượng: tối thiểu 23g/m2 - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	5	Miếng	654.100																
122	Phin lọc vi khuẩn, tương thích máy KoKo PFT	Phin lọc vi khuẩn dùng cho máy đo chức năng hô hấp KoKo PFT - Chất liệu: vỏ nhựa polystyrene, màng lọc bằng technostat modocrylic polypropylene - Đường kính trong ≥ 45mm, đường kính ngoài ≤ 48.5mm - Thể tích bên trong lọc 50ml - Hiệu suất lọc 99.9% - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Không phân nhóm	Cái	30.200																
123	Kim gây tê tủy sống cỡ 18G -> 27G	Kim gây tê tủy sống - Bảng thép không gỉ, 3 mặt vát sắc bén, cỡ 18G-> 27G, dài 85-> 90 mm. - Chuôi kim hình lăng trụ, có nhiều rãnh quan sát dịch chảy ra và thuốc tiêm vào - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn CE/ISO/FDA	3	Cái	7.000																
124	Màng ghép dùng trong điều trị thoát vị bẹn nội soi, bằng polyvinylidene fluoride	Màng ghép dùng trong điều trị thoát vị bẹn nội soi - Chất liệu polyvinylidene fluoride (PVDF) - Kích thước: ngang 10-12cm, dọc 13-15cm - Lỗ hiệu quả: 69%/63% - Khả năng chịu lực: ≥ 16N/cm, - Độ đàn hồi: 25% - Kiểu dệt: lưới hoặc đan - Đường kẻ định hình không gian: có - Đóng gói: riêng rẽ, không gấp đôi, tiết khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	Miếng	30																

DANH MỤC MÔI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
125	Khóa 3 ngã đi kèm dây dẫn dài 25cm	Khóa 3 ngã đi kèm dây dẫn dài 25cm - Chất liệu: Polyamide, không chứa DEHP - Dây nối dài khoảng 25 cm, thể tích mỗi 2 ml, 1 đầu male dạng xoắn vặn, đảm bảo tương thích với các loại catheter, 1 đầu có khóa 3 ngã gồm 2 cổng female đảm bảo tương thích với hệ thống dây truyền - Kháng lực khoảng 2 bar hoặc tương đương - Yêu cầu khi sử dụng: Không nút gây, rò rỉ khi kết nối với hệ thống dây truyền hoặc khi truyền với các loại thuốc, nhũ dịch béo - Đóng gói tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	1	Cái	47.400																
126	Kim chọc dò ổ, cỡ 21G	Kim chọc dò ổ để lấy mẫu nước ổ - Kim 21G dài 90 - 150 mm - Mỗi cm trên thân có khắc xoắn ốc giúp nhìn rõ ràng dưới hướng dẫn siêu âm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	6	Cái	200																
127	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 đường, bằng polyurethane, 24G dài 20cm	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 đường dùng cho sơ sinh - Catheter bằng Polyurethane, dây dẫn bằng nitinol - Kích thước: Catheter 24G, dài 20cm, dây dẫn 0.018"(0.45mm) dài 60cm, kim dẫn đường 20G dài 4cm - Đặc điểm: Catheter thiết kế đầu tip hình học, dây dẫn đầu J nitinol linh hoạt chống xoắn. - Bộ đi kèm: kim dẫn đường, dao rạch và bơm tiêm 5cc - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA/ ISO/ CE - Tương đương CentraLine	3	Bộ	20																
128	Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 đường bằng polyurethane, cỡ 9Fr, dài 10cm	Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 đường - Catheter bằng polyurethane cân quang, dây dẫn bằng thép không gỉ phủ Polytetrafluoretylen (PTFE) - Cỡ 9Fr, dài 10cm - Dây dẫn lò xo 0.035", dài 45cm có đầu thẳng, đầu cong chữ J - Đi kèm: 1 kim dẫn 18G, dài 6.35cm, 1 đầu đo áp lực, 1 bơm tiêm 5ml, 1 cây nong, 1 catheter bảo vệ chống nhiễm khuẩn dài 80cm có đầu nối Tuohy-Borst, băng dẫn tiệt khuẩn, 1 nòng trong 8Fr, 1 nắp dây không lỗ, 1 nắp có lỗ, 1 nắp đựng kim, 1 khóa 4 ngã tốc độ cao, 3 miếng gạc 4x4". Có đường dẫn để đặt catheter đo cung lượng tim liên tục CCO. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng ISO/CE	3	Cái	20																
129	Catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 2 nòng, 5F, 6F	Catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 2 nòng - Chất liệu: Polyurethane - Catheter cỡ 5F, 6F, 2 nòng catheter cỡ 18G/nòng, thể tích dưới khí mỗi nòng 0.57 ml, tốc độ dòng chảy với trọng lực mỗi nòng 578 ml/giờ, - Thiết kế hình nón ngược tiêm truyền áp lực cao thuốc cân quang cho các kỹ thuật CT scan với tốc độ tối đa lên đến 5 ml/giây - Dây dẫn bằng thép không gỉ với chiều dài 70cm, 135cm - Thông nòng microintroducer 10 cm - Lưỡi dao, nắp đậy cho mỗi nòng catheter - Bơm tiêm đầu xoắn luer-lock 12 ml, không latex - Thiết bị cố định catheter StatLock - Tiêu chuẩn FDA/ISO/CE	4	Cái	10																
130	Dây rửa hút dịch, tương thích máy Phaco Whitestar Signature	Dây rửa hút dịch dùng trong phẫu thuật mắt - Chất liệu: bằng silicone - Thiết kế: bơm kép, phối hợp bơm nhu động và bơm Venturi, dùng 1 lần. - Tương thích máy Phaco Whitestar Signature - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: CE	4	Bộ	20																
131	Miếng dán điện cực tương thích trong môi trường MRI	Miếng dán điện cực theo dõi tín hiệu ECG tương thích trong môi trường MRI, sử dụng 1 lần, dùng cho người lớn và trẻ em - Không làm bằng cao su tự nhiên, dán trực tiếp lên da thông qua dung dịch keo đặc biệt để dẫn truyền. - Quy cách: có 4 điện cực gắn liền trong 01 miếng - Tiêu chuẩn chất lượng CE.	Không phân nhóm	Cái	1.200																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
132	Dây thắt mạch máu	Dây thắt mạch máu - Chất liệu: cao su không chứa latex, không chứa chất gây dị ứng, đàn hồi tốt - Kích thước: rộng khoảng 2.5cm, dài khoảng 40 - 50cm - Chất liệu: Cao su không chứa latex - Tiêu chuẩn: ISO/ CE	3	Cái	5.000																
133	Kính bảo hộ mắt sử dụng một lần	Kính bảo hộ mắt dùng một lần - Gọng kính bằng nhựa ABS, mắt kính Polycarbonate - Màu trong suốt, gọng đen - Kích thước: viền kính bám sát khuôn mặt/vùng mắt - Đặc tính: khó bám nước, chống va đập, chống trầy xước, chống bụi, chống tĩnh điện, hạn chế tối đa giọt bắn, không gây hoa mắt chóng mặt khi sử dụng trong thời gian dài - Đáp ứng tiêu chuẩn EN 166/2002 hoặc ANSI Z87 - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	6	Cái	1.800																
134	Vớ bao chân	Vớ bao chân - Chất liệu: nhựa HDPE, màu trắng đục, cổ của bao giầy đàn hồi và co giãn - Chiều dài 38cm, chiều cao 20cm - Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS	5	Đôi	25.000																
135	Nút dây catheter	Nút dây catheter, sử dụng 2 đầu để kết nối - Đầu nối Luer Lock và Luer Slip - Đầu phù hợp với các loại dây truyền dịch và xy lanh - Vật liệu PE (Polyethylene) - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng ISO/ CE	3	Cái	15.000																
136	Bao kính hiển vi, chất liệu nhựa PE 150x200cm	Bao kính hiển vi, - Chất liệu nhựa PE màu trắng, - Cỡ 150 x 200cm, - Tiệt khuẩn	5	Cái	1.000																
137	Dầu bôi trơn dụng cụ trước khi tiệt trùng 300ml	Dầu bôi trơn, bảo dưỡng dụng cụ phẫu thuật. - Thành phần: dầu Paraffinic trắng khoảng 2%, tổng nồng độ butane và propane khoảng 70%, có khả năng thẩm thấu trong nước, không gây kích ứng da người bệnh. - Thể tích: 300ml dạng xịt. - Tương thích các dụng cụ được tiệt khuẩn hơi nước nhiệt độ cao (Nhiệt độ khoảng 134 độ ở điều kiện áp suất khoảng 1.2 pa) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	Không phân nhóm	Chai	126																
138	Túi đặt ngực hình tròn bề mặt trơn, vỏ mỏng, các cỡ	Túi đặt ngực hình tròn bề mặt trơn. - Chất liệu silicon dạng gel, gồm 3 lớp: lớp Methyl (bên trong) mang lại cấu trúc toàn vẹn, lớp Phenyl ở giữa kỵ nước cản trở sự khuếch tán Gel, lớp Methyl (bên ngoài) cũng có cấu trúc toàn vẹn. - Gel Silicone kết dính nằm trong một lớp vỏ siêu mỏng - Thể tích: 130cc, 160cc, 190cc, 215cc, 240cc, 270cc, 295cc, 325cc, 350cc, 370cc, 405cc, 150cc, 180cc, 200cc, 235cc, 260cc, 285cc, 335cc, 355cc, 380cc, 415cc - Độ nhô cao và trung bình cao. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng ISO/CE/FDA	3	Cái	6																
139	Túi đặt ngực hình tròn, bề mặt trơn các cỡ	Túi đặt ngực hình tròn, bề mặt trơn, - Chất liệu bằng silicon, dạng gel - Thể tích 205cc, 225cc, 245cc, 265cc, 285cc, 305cc, 335cc, 365cc, 395cc, 200cc, 240cc, 220cc, 260cc, 280cc, 300cc, 330cc, 360cc, 390cc - Độ nhô 34mm - 57mm - Mặt đáy 93mm - 128mm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng ISO/CE/FDA	3	Cái	40																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
140	Buồng đệm hỗ trợ dùng thuốc giãn phế quản dạng xịt	Buồng đệm hỗ trợ dùng thuốc giãn phế quản dạng xịt cho người lớn và trẻ em - Buồng đệm bằng nhựa ABS chống tĩnh điện - Đệm mặt nạ: Silicone Polycarbonate - Van: Silicone - Dung tích: 140 ml - Chiều dài: 14.2 cm - Đường kính đầu nối miếng đệm mặt nạ: 22 mm - Đặc tính: thiết kế có chức năng phân phối thuốc hiệu quả, hệ thống van linh hoạt tự động đóng mở, ngay cả dưới áp suất thấp và lưu lượng của trẻ em, cho phép người dùng dễ dàng thở thông qua buồng đệm. - Đệm mặt nạ có thể tháo rời, phần đệm mặt nạ mềm mại, tạo độ khít trên khuôn mặt một cách nhẹ nhàng. - Các bộ phận dễ tháo rời để vệ sinh - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	cái	50																
141	Bộ dụng cụ kẹp van 2 lá can thiệp qua da	Bộ dụng cụ kẹp van 2 lá can thiệp qua da - Chất liệu: làm bằng Cobalt Chromium, được bao bọc bằng sợi polyester tổng hợp - Bao gồm kẹp gắn trên hệ thống thả và thẻ thông tin. - Gồm 4 loại kích cỡ. Chiều rộng tối đa cánh kẹp: 4mm và 6mm, chiều dài cổ định cánh kẹp: 9mm và 12mm, chiều rộng kẹp ở 180 độ: 20mm và 25mm. - Ống thông dẫn đường có thể bề hướng được gồm: 01 Ống thông dẫn đường có thể bề hướng ddipcw 80cm và đường kính ngoài của đầu tip 23Fr (7.7mm) 01 Dụng cụ nong dài 122cm và đường kính ngoài của đầu tip 4Fr 01 miếng đệm silicon và 03 chốt khóa - Hoặc tương đương loại MitraClip G4 - Tiêu chuẩn ISO/CE	3	Bộ	2																
142	Bộ dụng cụ hỗ trợ can thiệp thông nối tĩnh mạch cửa chủ	Bộ dụng cụ hỗ trợ can thiệp thông nối tĩnh mạch cửa chủ, dùng trong điều trị biến chứng chảy máu tiêu hóa do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản - dạ dày ở người bệnh bị xơ gan, và hỗ trợ kĩ thuật TIPS. - Kim bằng thép không gỉ, cỡ 16G, 18G, dài 50.5, 55.0cm - Sheath 9.0Fr, dài 38.5cm. - Vật tư kèm theo: ống thông nóng, ống thông MPB, ống thông có van loại Andel. - Có 2 loại dây dẫn: đầu thẳng và đầu cong - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA - Hoặc tương đương loại Ring Transjugular Intrahepatic Access Set	3	Bộ	20																
143	Bộ dụng cụ nong van tim hai lá, đường kính 12Fr.	Bộ dụng cụ nong van tim hai lá - Chất liệu: Polyvinyl Chloride - Đóng được gắn ở đầu xa - Thời gian bơm bóng và xì bóng nhanh: 5 giây - Khẩu kính của bóng chính xác tương ứng với số ml thuốc cần quang bơm vào - Catheter mang bóng có đường kính 12Fr và chiều dài 75cm - Đường kính từ 20 -> 30 mm. - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA Hoặc tương đương loại Inoue	3	Bộ	2																
144	Bộ dây dẫn phủ Bioline gồm 2 đường động mạch và tĩnh mạch (ECMO)	Bộ dây dẫn phủ Bioline gồm 2 đường động mạch và tĩnh mạch - Chiều dài: 2.2 m/ dây - Chất liệu: DEHP – free polyvinyl chloride (PVC) - Đường kính ống: 1/4 inch - Đầu bơm ly tâm Rotaflow - Thể tích mỗi: 32 ml - Diện tích bề mặt: 190 cm2	3	Cái	2																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TTI4	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
145	Bóng nong mạch vành áp lực cao, đường kính 2.0 -> 5.0mm, dài 8-> 30mm	Bóng nong mạch vành áp lực cao -Vật liệu: polyamide -Tương thích ống thông dẫn đường (min): 5Fr. Độ dài hữu dụng ống thông: 140cm. Đánh dấu: Platinum và Iridium. Kích thước thân - distal: 2.4 -> 2.9 Fr -Kích thước thân Hypotube: 2.0Fr. Kích thước dây dẫn đường: tối đa 0.014". -Áp lực chuẩn: 10 bar với bóng cứng. Áp lực định (rated): 18-20 bar với bóng cứng. 28 bar với bóng cứng -Có đủ đường kính: 2.0-> 5.0 mm và dài 8-> 30 mm. Khẩu kính đầu vào cực nhỏ 0.016". Hoặc tương đương loại Europa Ultra NC - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Bộ	30																
146	Bóng nong mạch vành áp lực thấp, đường kính 1.5-> 5.0mm, dài 8-> 45mm	Bóng nong mạch vành áp lực thấp - Chất liệu Polyamide - Đường kính 1.5 -> 5.0mm dài 8->45mm - Đánh dấu cân quang - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Bộ	80																
147	Cannula động mạch truyền dung dịch liệt tim qua lỗ vành ở trẻ em, cỡ	Cannula động mạch truyền dung dịch liệt tim qua lỗ vành ở trẻ em, - Gồm 1 ống polyurethan nối với đầu nối hình bóng có hai cánh. - Chất liệu: chất liệu chính: PVC và Silicon. - Kích thước: cỡ 2.3 in (5.8cm), đầu bóng từ 2 - 6mm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	Cái	10																
148	Ống thử chức năng đông máu dùng cho máy cầm tay tại chỗ	Ống thử chức năng đông máu dùng cho máy cầm tay tại chỗ - Chất phản ứng: silica, kaolin, phospholipid Mức heparin đáp ứng: 1-6đv/ml máu, Số kênh thử: 1 Lượng máu cần thiết: 1-2 giọt, dung dịch xanh 1ml Đồng bộ cho máy Hemochron Signature Elite của Bệnh Viện - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	3	hộp	5																
149	Stent kim loại xuyên tĩnh mạch gan, 3 lớp phủ PTFE	Stent kim loại xuyên tĩnh mạch gan - Chất liệu Nitinol. Đan kiểu Comvi, gồm 3 lớp: lớp màng PTFE ở giữa 2 lớp kim loại kiểu D, tương thích với nhau tạo thành cấu trúc đơn nhất dựa trên kiểu D. -Duy trì được hình dạng của stent theo hình dạng cơ thể, chống xâm lấn của các tế bào ung thư, chống dịch chuyển. Đoạn bare không phủ dài 2cm. Điểm cân quang: 3 điểm ở cuối đoạn không phủ, 2 điểm ở đoạn bắt đầu phủ, đầu phần được phủ. -Đường kính bộ đặt 9 Fr, chiều dài bộ đặt 80cm, Bộ đặt được phủ lớp Teflon nhằm giảm tối đa ma sát. Stent có đường kính từ 6mm-8mm-10mm, có chiều dài từ 4-5-6-7-8-9-10-12cm. Hoặc tương đương loại Comvi - Tiêu chuẩn ISO/CE/FDA	6	Cái	20																
150	Cannula dùng cho chế độ đốt xung tương thích với điện cực RCE 66cm	Cannula dùng cho chế độ đốt xung điều biến tần số (Pulsed RF) - Chất liệu thép không gỉ - Tương thích điện cực RCE 66cm cùng hãng - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	20																
151	Cannula dùng với điện cực RF, cong, dài 10cm, ngâm hoạt động dài 10mm, cỡ 20G	Cannula dùng với điện cực RF, cong, dùng cho cột sống cổ, cột sống lưng, xương cùng cụt - Chất liệu: thép không gỉ - Dài 10cm, ngâm hoạt động dài 10mm, 20G - Tương thích máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	10																

DANH MỤC MỚI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mới chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
152	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng dài 10cm, ngâm hoạt động dài 10mm, cỡ 20G	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng, dùng cho cột sống lưng và cổ - Chất liệu: thép không gỉ - Dài 10cm, ngâm hoạt động dài 10mm, 20G - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	40																
153	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng dài 10cm, ngâm hoạt động dài 5mm, cỡ 20G	Cannula dùng với điện cực RF thẳng, dùng cho cột sống cổ, cột sống lưng, xương cùng cụt - Chất liệu: thép không gỉ - Dài 10cm, ngâm hoạt động dài 5mm, 20G - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	10																
154	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng dài 15cm, ngâm hoạt động dài 10mm, cỡ 20G	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng, dùng cho cột sống cổ, cột sống lưng, xương cùng cụt - Chất liệu: thép không gỉ - Dài 15cm, ngâm hoạt động dài 10mm, 20G - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	10																
155	Cannula dùng với điện cực RF, thẳng sắc dài 15cm, ngâm hoạt động dài 10mm, cỡ 20G	Cannula dùng với điện cực RF dùng cho cột sống lưng, cổ và xương cùng cụt, đầu tip thẳng, sắc, màu vàng - Chất liệu: thép không gỉ - Dài 15cm, ngâm làm việc dài 10mm, 20G - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	40																
156	Dây nối điện cực định vị tương thích với máy Cosman G4, dài 8ft	Dây nối điện cực định vị, sử dụng 1 lần - Chất liệu: Nhựa dẻo cách nhiệt - Kích cỡ: dài 8ft - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	2																
157	Chỉ thép khâu xương bánh chè	Chỉ thép khâu xương bánh chè - Chất liệu: Thép không gỉ 316L - Kích thước: Chiều dài kim 120mm, chiều dài chỉ 60cm - Thiết kế: Vòng kim dạng nửa vòng tròn, mũi tam giác - Tiệt khuẩn - Tiệt khuẩn ISO/CE	3	cái	350																
158	Lưỡi bảo da	Lưỡi bảo da - Bằng thép không gỉ, sắc mảnh - Kích thước dài 158mm, rộng 18mm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương thích cán dao Watson	3	Cái	130																
159	Đĩa đệm cột sống lưng thẳng, đầu hình viên đạn	Đĩa đệm cột sống lưng đầu hình viên đạn dùng trong phẫu thuật cột sống lưng, ngực - Chất liệu: polymer polyether ether ketone (PEEK) - Dài 20/25/28mm, cao từ 8-> 14mm, góc nghiêng 0/6/10 độ - Thiết kế: Dạng thẳng, có đầu hình viên đạn. Bề mặt đĩa có rãnh cơ, kèm khung nhồi xương. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương đĩa đệm thẳng PLIFBOX	3	Cái	10																

DANH MỤC MỖI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
160	Chuôi nối dài xương chày	Chuôi nối dài xương chày, đùi - Chất liệu: Hợp kim Titan - Kích thước: gồm khoảng 20 cỡ, đường kính từ khoảng 10 đến 15mm; bước tăng từng 1mm, dài khoảng từ 50mm đến 150mm - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA Tương đương Cuồng xương chày, xương đùi K-MOD REV Sử dụng với khớp gối thay lại cùng hãng	3	bộ	2																
161	Khớp háng toàn phần không xi măng, chòm ceramic miếng lót polyethylene, ổ cối chống trật có cơ chế khóa miếng đệm kép, ổ cối và lớp lót có chống trật 10 độ, miếng đệm có Vitamin E	1. Chuôi: - Chất liệu: Titanium(Ti-6Al-4v), toàn bộ bề mặt được phủ nhám titanium và phủ HA - Kích thước: khoảng 10-11 cỡ với cổ 127 độ và 132 độ, chiều dài cổ khoảng 25 đến 40mm; Chiều dài thân khoảng 95- 125mm. - Thiết kế chuôi: Tiết diện hình thang, kích thích mọc xương, tiết diện vuông ở cuối chuôi với rãnh dọc nhằm chống xoay và không tiếp xúc với vỏ xương 2. Chòm: - Chất liệu: Ceramic - Đường kính: khoảng từ 22 đến 36mm, cổ có từ -3.5 đến +8 3. Ổ cối: - Chất liệu: Titanium(Ti-6Al-4v), bề mặt nhám tổ ong phủ lớp titanium + HA tinh khiết - Kích thước: đủ cỡ từ khoảng 44 đến 60mm - Thiết kế: thiết kế dạng bán cầu tỷ lệ tối ưu . Bờ sau ổ cối được thiết kế cao lên 10°, bờ chống trật trên ổ cối, cơ chế khóa kép lớp đệm ngăn chặn các vi chuyển động giữa lớp đệm và ổ cối. 4. Miếng lót ổ cối: - Chất liệu: Polyethylene (UHMWPE) có Vitamin E - Thiết kế: có 2 dạng chống trật 0° và 10° 5. Vít: - Chất liệu: Titanium - Kích thước: tự tạo ren, đường kính 6.5mm và chiều dài khoảng 15 đến 60mm. - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Bộ	3																
162	Khớp háng toàn phần thay tại, ổ cối phủ nhám titanium chống trật 20độ, chuôi Hợp kim Titanium (Ti6Al4V, TiAl6Nb7 và TiAl6V4) thiết kế rời 3 thành phần, đuôi chuôi dài từ 140-230mm	1. Chuôi: -Chất liệu: Hợp kim Titanium (Ti6Al4V, TiAl6Nb7 và TiAl6V4), phủ Titanium -Chiều dài : Đuôi chuôi dài từ 140->230mm -Thiết kế: Chuôi rời gồm đầu chuôi, miếng nối và đuôi chuôi. Thiết kế cong theo xương đùi, không dùng xi măng. Đầu chuôi có cạnh hoặc không cạnh-tuỳ chỉnh hướng 360 độ -Góc cổ thân:130độ -Số cỡ: 3 cỡ miếng nối đuôi chuôi và đầu chuôi, 3 cỡ đầu chuôi dài từ 50-70mm 2. Chòm: -Chất liệu: Ceramic thể hệ 4(Biolox Delta) -Đường kính: 28, 32 mm, mỗi đường kính có 2-3 cỡ 3. Ổ cối: -Chất liệu: Titanium(Ti6Al4V) phủ nhám Titanium -Kích thước: 44 - 70 mm với bước tăng 2mm. -Thiết kế: Ổ cối dạng bát vít -Chống trật: 0-20 độ 4. Miếng lót ổ cối: -Chất liệu: Polyethylene cao phân tử (UHMWPE)) 5. Vít: - Chất liệu: Titanium - Kích thước: 20-80mm - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Bộ	1																

DANH MỤC MỚI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mới chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
163	Khớp gối toàn phần cổ định, lõi cầu và mâm chày phủ Zirconium nitride, mâm chày có chuỗi nối dài, góc gấp tối đa 160 độ, xi măng có kháng sinh	1. Lõi cầu - Chất liệu: Cobalt-Chrome Molybdenum, bên ngoài phủ chromium nitride, chromium carbon nitride, ngoài cùng phủ zirconium nitride nhằm hạn chế tối thiểu mài mòn với Cobalt và Chrome - Kích thước: + Số cỡ: 8 cỡ, mỗi cỡ lõi cầu phù hợp với 3 -> 5 cỡ mâm chày. - Thiết kế: lõi cầu dài đa trục dạng J, thiết kế dạng chêm mặt cắt trước làm giảm mất xương và tăng diện tích tiếp xúc lên bề mặt xương + Góc gấp tối đa: 160 độ + Độ xoay trong/ngoài: +/-20 độ 2. Mâm chày - Chất liệu: Cobalt-Chrome Molybdenum , bên ngoài phủ hợp kim chromium nitride, chromium carbon nitride , ngoài cùng phủ zirconium nitride - Kích thước: 6 cỡ - Thiết kế: Đối xứng mâm chày trong, ngoài. Loại cổ định. Có chuỗi nối dài lồng tủy xương chày. 3. Miếng đệm: - Chất liệu: Polyethylene (UHMWPE) - Thiết kế: Hình chữ nhật chẻ chéo sau 4. Xi măng: - Chất liệu: Bột polyme và chất lỏng đơn phân có chứa chất kháng sinh Gentamicin phổ rộng, thời gian làm việc >6 phút, sử dụng tại nhiệt độ phòng (20-30) độ C - Thời gian thao tác: 8 phút 5. Kết nối hệ thống định vị hoặc robot: định vị - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Bộ	2																
164	Bộ điện cực nhiệt đông qua 2 điểm mở đầu tip và kim cột sống, đầu tip 0.25x1.8mm tương thích với máy Cosman G4	Bộ điện cực nhiệt đông qua 2 điểm mở đầu tip và kim cột sống cho phẫu thuật hủy bỏ dẫn truyền cảm giác đau, sử dụng 1 lần - Chất liệu: thép không gỉ - Đầu tip 0.25x1.8mm - Tệt khuẩn - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	2																
165	Điện cực định vị, đầu đốt 1.6mm, dài 10mm	Điện cực định vị cho phẫu thuật xâm lấn tối thiểu, sử dụng 1 lần - Chất liệu: thép không gỉ - Đường kính đầu đốt 1.6mm, chiều dài đầu đốt 10mm, chiều dài thân 250mm - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	2																
166	Điện cực định vị, đầu đốt 1.6mm, dài 2mm	Điện cực định vị cho phẫu thuật xâm lấn tối thiểu, sử dụng 1 lần - Chất liệu: thép không gỉ - Đường kính đầu đốt 1.6mm, chiều dài đầu đốt 2mm, chiều dài thân 250mm - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	2																
167	Điện cực RCE 66 cm dùng cho chế độ đốt xung Pulsed RF	Điện cực RCE, dùng cho chế độ đốt xung Pulsed RF, dùng 1 lần - Chất liệu: thép không gỉ - Kích cỡ: dài 66 cm - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	20																
168	Điện cực TC CSK dẫn sóng RF đốt dây thần kinh trong phẫu thuật vùng cột sống lưng và cổ, dài 10cm	Điện cực TC CSK dẫn sóng RF đốt dây thần kinh vùng cột sống lưng và cổ - Chất liệu: thép không gỉ - Kích cỡ: dài 10cm - Tệt khuẩn - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	40																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
169	Điện cực TC CSK dẫn sóng RF đốt dây thần kinh trong phẫu thuật vùng cột sống lưng, cổ và xương cùng cột, dài 15 cm	Điện cực TC CSK dẫn sóng RF đốt dây thần kinh vùng cột sống lưng, cổ và xương cùng cột - Chất liệu: thép không gỉ - Kích cỡ: dài 15cm - Tiết khuôn - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	40																
170	Điện cực TC CSK dùng để dẫn sóng RF đốt dây thần kinh trong phẫu thuật dây thần kinh sinh ba, dài 5cm	Điện cực TC CSK, dùng để dẫn sóng RF đốt dây thần kinh, trong phẫu thuật dây thần kinh sinh ba - Chất liệu: thép không gỉ - Kích cỡ: dài 5cm - Tương thích với: Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	20																
171	Bộ ghép sụn xương	Bộ ghép sụn xương cho phẫu thuật nội soi khớp - Chất liệu: Nhựa, thép không gỉ - Kích thước: 6mm, 8mm, 10mm - Thiết kế: Thiết kế đầu nhọn phía trước dùng để ghép sụn. - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	bộ	7																
172	Nẹp cột sống lưng ngực lồng bên dạng hình chữ C	Nẹp cột sống ngực dạng hình chữ C dùng trong phẫu thuật cột sống ngực lồng bên - Chất liệu hợp kim titanium. - Dài 45-> 130mm, rộng 26mm. - Thiết kế đầu nẹp được bo tròn. Trên nẹp có 4 lỗ bắt vít, khoảng cách giữa trung tâm 2 lỗ ngang là 13.5mm. - Nẹp hình chữ C có hai loại: * Loại A: Vị trí bắt vít dịch chuyển được ở phía trên * Loại B: Vị trí bắt vít dịch chuyển được ở phía dưới. - Tương thích với vít đa trục cùng hãng - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương loại Golden Gate	3	Cái	5																
173	Nẹp cột sống lưng ngực lồng bên dạng thẳng	Nẹp cột sống ngực dạng thẳng dùng trong phẫu thuật cột sống ngực lồng bên - Chất liệu hợp kim titanium. - Dài 45-> 130mm. - Tương thích với vít đa trục cùng hãng - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương loại Golden Gate	3	Cái	5																
174	Nẹp xương chậu, lồng khóa đơn	Nẹp xương chậu cố định xương chậu - Chất liệu: Titanium, anodization type II - Kích thước: rộng 10mm, dày 3mm, độ cong 88 độ hoặc 108 độ - Đầu có từ 4 ->12 lỗ, dài 60mm ->180mm - Thiết kế: Nẹp xương chậu cong, có lỗ khóa đơn, nẹp có độ cong uốn sẵn tương thích cấu tạo xương chậu 88 độ hoặc 108 độ. Đồng bộ vít và tương thích trụ cụ cùng hãng. - Loại vít sử dụng: vít khóa 3.5mm, vít vò 3.5mm, vít xoắn 4.0mm - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA Tương đương Nẹp khóa kiểu Phantera Pelvit	4	Cái	4																
175	Vít chỉ neo khâu sụn viên, bằng Poly Lactic Acid, 2 sợi siêu bền.	Vít chỉ neo dùng trong khâu sụn viên & trật khớp vai - Chất liệu: Poly Lactic Acid (PLDLA) - Kích thước: Đường kính 3.0 mm, chiều dài 14mm - Thiết kế: Hai sợi chỉ bằng chất liệu Fiber wire - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	10																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
176	Vit có định nẹp lõi bên, đường kính 7mm, dài 20-> 50mm	Vit có định nẹp lõi bên dùng trong phẫu thuật cột sống ngực lõi bên - Chất liệu hợp kim titanium. - Đường kính 7mm, dài 20-> 50mm. - Thiết kế: Trên thân vit có hai kiểu bước ren. Vit có góc ổn định. - Tương thích với nẹp cột sống ngực lõi bên cùng hãng - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương loại Golden gate	3	Cái	40																
177	Vit cột sống ngực đa trục gắn với nẹp lõi bên, đường kính 7mm, dài 25-> 55mm	Vit cột sống ngực đa trục dùng trong phẫu thuật cột sống ngực lõi bên - Chất liệu: Titanium - Kích thước: đường kính vit 7mm, chiều dài từ 25 -> 55mm. - Thiết kế: Vit đa trục, được mã hóa các màu khác nhau trên thân để xác định chiều sâu khi vít vào thân sống. Trên thân vit có hai kiểu ren. Góc xoay 7 độ - Tương đương loại Golden gate - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	20																
178	Vit khóa dạng lục giác dùng cho nẹp lõi bên	Vit khóa dạng lục giác dùng cho nẹp lõi bên trong phẫu thuật cột sống ngực lõi bên - Chất liệu hợp kim titanium. - Thiết kế dạng lục giác. - Tương thích với vit cột sống ngực cùng hãng - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương loại golden gate	3	Cái	40																
179	Vit khóa dùng cho nẹp lõi bên	Vit khóa cho nẹp lõi bên dùng trong phẫu thuật cột sống ngực lõi bên - Chất liệu hợp kim titanium. - Tương thích với vit đa trục gấp nẹp lõi bên cùng hãng - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA - Tương đương loại Golden gate	3	Cái	20																
180	Thanh luồn cố định vít đa trục rỗng nông 6 lỗ bơm xi măng cột sống lưng	Thanh luồn cố định vít dùng trong phẫu thuật cột sống ở người bệnh loãng xương - Tương thích với đa trục rỗng nông cùng hãng. - Tương đương FNS - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	20																
181	Bộ tách chiết tế bào gốc từ mô mỡ tự thân	Bộ tách tế bào mô mỡ loại nhỏ dùng để phân tách kích hoạt mô mỡ tự thân sử dụng cho 100ml mô và công nghệ tách mô mỡ tế bào gốc sử dụng bộ trên (đã bao gồm dụng cụ và lưu trữ đông đạt tiêu chuẩn quốc tế, hồi phục cho người bệnh trong vòng 3 tháng) - Chất liệu: enzyme sinh học - Kích thước: 100ml mô Các bộ phận khác đi kèm: ống ly tâm 50ml, ống ly tâm 15ml, túi máu 250ml, kim lấy máu, màng lọc tế bào, kim chọc tủy, pipette pasteur 3ml - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA Tương đương Bộ kit tách chiết tế bào gốc mô mỡ tự thân Adistem	3	Bộ	15																
182	Mũi khoan dùng trong phẫu thuật chỉnh hình, đường kính 2.5->4.5mm	Mũi khoan dùng trong phẫu thuật chỉnh hình - Chất liệu: Thép không gỉ. - Kích thước: đường kính 2.5->4.5mm, dài 90->300mm. - Cấu tạo: Phần đầu có rãnh xoắn. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	10																

DANH MỤC MÔI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục môi chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
183	Lưỡi bảo xương sử dụng trong kĩ thuật tái tạo dây chằng chéo tất cả bên trong, thay đổi từ mũi khoan thẳng sang mũi khoan lùi ngay trên đầu mũi khoan bằng nút bấm	Lưỡi bảo xương nội soi kĩ thuật tất cả bên trong, dùng cho phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: đường kính đủ cỡ từ 6 -> 13mm với bước tăng 0.5mm. - Thiết kế: thay đổi từ mũi khoan thẳng sang mũi khoan lùi ngay trên đầu mũi khoan bằng nút bấm. - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	3	Cái	80																
184	Dụng cụ đo độ sâu cho điện cực định vị 1.6mm, Tương thích với máy Cosman G4	Dụng cụ đo độ sâu cho điện cực định vị 1.6mm, dùng 1 lần - Chất liệu polyme - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	2																
185	Miếng đệm nền có dây cho máy Cosman G4	Miếng đệm nền có dây nối - Chất liệu: Hydrogel - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA Hỗ trợ lắp đặt	3	Cái	10																
186	Ống dẫn cho điện cực định vị 1.6mm, kích thước 1.6 x 76mm, Tương thích với máy Cosman G4	Ống dẫn cho điện cực định vị 1.6mm cho phẫu thuật xâm lấn tối thiểu, sử dụng 1 lần - Chất liệu thép không gỉ - Kích cỡ 1.6 x 76mm - Tương thích với máy Cosman G4 - Tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA	4	Cái	2																
187	Miếng đệm bảo vệ mắt tránh tia UV, các cỡ	Miếng đệm bảo vệ mắt tránh tia UV hỗ trợ chiếu đèn trong điều trị vàng da - Chất liệu: vải không dệt, không latex, giúp ngăn ngừa viêm da tiếp xúc kích ứng mang đến sự thoải mái và bảo vệ tối đa trong quá trình điều trị. - Với thiết kế 1 mảnh, có 2 điểm gắn kết có thể điều chỉnh độc lập, điều này ngăn ngừa chuyển động không mong muốn của trẻ - 2 miếng đệm bảo vệ mắt được thiết kế đặc biệt để tránh ánh sáng rò rỉ. - Kích cỡ : 20- 25cm, 26-31cm, 33-38cm. - Tiêu chuẩn: ISO/FDA	6	Cái	800																
188	Dây chạy máy dùng cho bộ tim phổi nhân tạo dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể cho hạng cân ≤ 30 kg	Bộ dây tuần hoàn ngoài cơ thể dùng trong phẫu thuật tim - Chất liệu nhựa PVC và silicone - Bao gồm Table pack, pump pack, priming pack và connector pack được đóng gói riêng biệt. - Dành cho hạng cân dưới 10kg và 10-20kg, kèm bản vẽ thiết kế theo yêu cầu của bệnh viện. (Đính kèm bản vẽ) - Tiệt khuẩn bằng khí EO - Tiêu chuẩn ISO/CE	6	Bộ	130																
189	Giấy in cho máy sốc tim có tạo nhịp Nihon Kohden TEC-5631	Giấy in cho máy sốc tim có tạo nhịp Nihon Kohden TEC-5631 Kích thước: 50mm x 30m	Không phân nhóm	Cuộn	40																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
190	Giấy in cho máy monitor Nihon Kohden PVM-2701	Giấy in cho máy monitor Nihon Kohden PVM-2701 Kích thước: 50mm x 20m	Không phân nhóm	Cuộn	160																
191	Dung dịch dùng điều trị viêm bàng quang	Dung dịch điều trị viêm bàng quang - Bao gồm: ống tiêm có khóa Luerlock, chứa 50ml dung dịch có thành phần: Hyaluronic acid (1.6% - 800 mg/50 ml) Sodium chondroitin sulphate (2% - 1g/50 ml) Calcium chloride dihydrate (0.87% - 440 mg/50ml) Nước tinh khiết 100% - Tiệt khuẩn	3	Ống	140																
192	Chi khâu tiêu chậm bằng Polyglactin 910, số 0, dài 90cm. 1 kim tròn đầu tròn, thân lớn, dài 40mm, 1/2C	Chi khâu tiêu chậm - Chất liệu bằng Polyglactin 910 phủ bọc polygalactin 370 và calcium stearat, chỉ số 0, dài 90cm - 1 kim tròn đầu tròn, thân lớn, dài 40mm, 1/2C - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO/CE	4	Tép	360																
193	Bộ mở da dây qua da kèm thuốc tê	Bộ mở da dây qua da kèm thuốc tê - Chất liệu bằng silicon - Cờ 24Fr, đường kính 5,5mm, dài 150cm - Bao gồm: 1 bộ drape; 1 thông lọng; 5 cái gạc 4x4; 1 kéo; 1 dụng cụ cầm máu; 1 trục đỡ; 1 kẹp ống; 1 bộ chuyển; 2 khóa xoay; 1 dây cáp; 1 bộ nối male; 1 bolster; 2 túi gel bôi trơn hòa tan trong nước; 1 kim 22G; 1 kim 25G; 1 gạc vệ sinh; 1 thuốc mỡ povidone; 1 thuốc tê Xylacaine 1%; 1 ống bơm. - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	Bộ	20																
194	Băng dính trong suốt, 10 x 12cm	Băng dính trong suốt dùng trong cố định các loại catheter - Chất liệu: màng Polyurethane 8-15% trong suốt, bán thấm, nền keo Acrylic <30% (không latex) - Có viên giấy bo tròn trắng Silicon 5-15% - Có nhãn ghi chú ngày giờ dán băng - Đặc tính: Kháng vi khuẩn/virus với đường kính >27nm, quan sát được vùng tiêm và vùng da, thông thoáng, co giãn theo chuyển động của da, hạn chế kích ứng da - Kích cỡ: 10 x 12cm - Đóng gói tiệt khuẩn riêng từng miếng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE/ FDA	3	Miếng	24.000																
195	Gạc sạch, cỡ 30x40cm, 10 lớp	Gạc sạch, không cần quang - Chất liệu: 100% sợi cotton, màu trắng, không hồ, mềm mịn, không gây kích ứng da - Kích thước: 30 x 40cm, 10 lớp - Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 5 gam nước trở lên - Tốc độ hút nước: < 5 giây - Mật độ sợi: ngang 7-9 sợi/cm, dọc 9-11 sợi/cm - Trọng lượng: tối thiểu 23g/m ² - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	6	Miếng	60.000																

DANH MỤC MỠI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
196	Bơm tiêm cân từ, cỡ 65/115ml	Bơm tiêm cân từ dùng cho máy bơm tiêm điện tương thích với môi trường MRI, bộ bao gồm: - Hai bơm tiêm thể tích 65ml và 115ml + Chất liệu: Pilon (polycarbonate), đầu cao su (polyisoprene), thân ống bơm (polyethylene terephthalate và polycarbonate). + Đường kính trong: 65ml (2.7cm), 115ml (3.6cm) + Vạch chia trên thân ống tiêm rõ nét: 65ml (mỗi vạch cách nhau 5ml), 115ml (mỗi vạch cách nhau 10ml). - Đầu bơm tiêm: kết nối Luer lock - Dây nối chữ T: + Chất liệu: polypropylene, polycarbonate, PVC, silicon. + Hai đầu kết nối female và một đầu luer lock. + Chiều dài: khoảng 150cm - Hai đầu lấy thuốc: chất liệu nhựa ABS - Ống bơm và dây nối chữ T: chịu áp lực khoảng 350psi. - Tiệt khuẩn - Tương thích máy Medrad Spectris Solaris EP - Đạt tiêu chuẩn: FDA/ ISO/ CE	6	cái	500																
197	Dây truyền dịch có bộ điều chỉnh tốc độ, dài 150cm	Dây truyền dịch có bộ phận chỉnh tốc độ dịch truyền - Chất liệu: PVC, không chứa DEHP, thay thế bằng DEHT an toàn - Chiều dài: 150cm, đường kính trong khoảng 3mm, đường kính ngoài khoảng 4mm, đầu nối dạng khóa xoắn vặn - Đầu đệm giọt có 2 ngăn cứng - mềm, màng lọc dịch khoảng 15µm, van thông khí có màng lọc vi khuẩn - Bộ phận đi kèm: khóa dừng, bộ phận điều chỉnh tốc độ từ 3ml/h - > 270ml/h - Tương thích với các loại dây nối, catheter, đảm bảo không rò rỉ - Đóng gói tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	3	Cái	1.500																
198	Khóa 3 ngã đi kèm dây dẫn dài 100cm	Khóa 3 ngã đi kèm dây dẫn dài 100cm - Chất liệu: Polyamide, không chứa DEHP - Dây nối dài khoảng 100 cm, thể tích mỗi 6.4 ml, 1 đầu male dạng xoắn vặn, đảm bảo tương thích với các loại catheter, 1 đầu có khóa 3 ngã gồm 2 cổng female đảm bảo tương thích với hệ thống dây truyền - Kháng lực khoảng 2 bar hoặc tương đương - Yêu cầu khi sử dụng: Không nứt gãy, rò rỉ khi kết nối với hệ thống dây truyền hoặc khi truyền với các loại thuốc, nhũ dịch béo - Đóng gói tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	3	Cái	17.000																
199	Quả lọc thận nhân tạo loại Lowflux, màng lọc 1.6 m ² , hệ số siêu lọc 14 ml/h/mmHg	Quả lọc thận nhân tạo loại Lowflux - Chất liệu α Polysulfone Pro, - Thông số kỹ thuật: * Diện tích bề mặt 1.6m ² ; * Thể tích mỗi: 98 ml * Hệ số siêu lọc 14 ml/h/mmHg * Với lưu lượng máu 300ml/phút thì độ thanh thải: Ure = 269ml/phút, Creatinine =242 ml/phút, Phosphat =187ml/phút, Vit B12 = 112ml/phút; KoA Urea = 1123 - Tiêu chuẩn chất lượng: EC/ISO - Tiệt khuẩn bằng tia Gamma	3	Quả	250																
200	Bóng bóp giúp thở có van thông minh, 1500ml	Bóng bóp giúp thở có van giảm áp - Chất liệu: PC, PVC, Si - Thể tích bóng: 1500ml - Van giảm áp tự động 1 chiều: 40 cmH ₂ O hoặc 60 cmH ₂ O - Thân bóng có tay vịn, thiết kế 2 đường nối chống trơn, 1 co đàn hồi nhanh chóng về vị trí ambu ban đầu - Lưu lượng oxy: ≥ 95% (lưu lượng 15 lít/phút) - Bộ phận đi kèm: 01 mặt nạ bằng nhựa PE, PVC có van bơm, kích cỡ 5; 01 túi chứa oxy bằng nhựa PP, dây, trong; 01 dây nối oxy nguồn dài ≥ 2m, - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	6	Bộ	1.000																

DANH MỤC MÔI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
201	Gel điện tim 250ml	Gel điện tim giúp tạo môi trường thu nhận tín hiệu khi đo điện tim - Thành phần: nước, polymer, chất hút ẩm, chất bảo quản, chất tạo màu - Thể tích: 250ml - Đặc tính: gel hòa tan trong nước, không chứa muối, không dính nhầy, không gây dị ứng, đảm bảo độ đậm đặc đồng dạng đồng màu, dẫn truyền tín hiệu tốt - Độ pH khoảng 6.5 - 7 - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	3	ống	1.500																
202	Dây nối dùng cho bơm tiêm cán quang, cỡ 30cm	Dây nối dùng cho bơm tiêm cán quang - Chất liệu PVC, không có chất phụ gia DEHP - Chiều dài: 30 cm, đường kính trong 3 mm, đường kính ngoài khoảng 4mm - Thể tích mỗi: khoảng 2ml - Đầu nối Luer Lock - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	5	Cái	36.000																
203	Dây hút dịch, đường kính 8mm	Dây hút dịch - Chất liệu: nhựa PVC nguyên chất, trắng trong - Đặc điểm: Ống dây dẻo, không bị rò rỉ, vừa đủ cứng để không bị bẹp khi hút dịch. - Đường kính 8mm, dài 40 m - Tương thích với các hệ thống hút tại Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	6	Mét	65.000																
204	Bao áp lực truyền dịch nhanh, 500ml	Bao áp lực truyền dịch nhanh, 500ml - Chất liệu: Pha lê trong suốt hoặc cotton - Đặc điểm: có lớp màng bằng đồng - berryllium, trong suốt để quan sát, có đồng hồ đo áp kế tới 700mmHg, có 3 khóa 3 ngã. - Dùng nhiều lần, bền và dễ làm sạch. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	3	Cái	70																
205	Miếng dán theo dõi nồng độ oxy tại não/mô	Miếng dán theo dõi nồng độ oxy tại não/ mô (rSO2) cho ra chất lượng tín hiệu chính xác - Kỹ thuật phân tích tín hiệu và dò tìm tín hiệu cho kết quả chính xác sử dụng ≥ 2 đầu phát và ≥2 đầu thu đảm bảo kết quả thu nhận chính xác, ngay khi có sự thay đổi về sự tưới máu, cảm biến sẽ thu nhận được nhanh chóng ≤ 1.5 giây, độ sai số so với phương pháp xâm lấn ≤ 5.4 - Tiêu chuẩn ISO/CE - Hỗ trợ đặt máy	3	Cái	10																
206	Chất bôi trơn tan trong nước, 82g	Chất bôi trơn tan trong nước 82g - Thành phần: Nước khử ion, Hydroxy Ethyl Cellulose, Glycerin, Citric Acid, Propyl Paraben, Methyl Paraben. - Đặc tính: không gây dị ứng, không gây kích ứng da, hòa tan trong nước và làm sạch dễ dàng, không chứa dầu và các chất nhờn, không độc hại, không mùi, không chứa cồn - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	6	Ống	3.100																
207	Tấm lót 37cm x 36m	Tấm lót - Chất liệu: vải không dệt sunplace, 100% cotton tự nhiên, không chứa latex, và các thành phần gây dị ứng cho da - Kích thước: 37cmx 36m - Đặc điểm: màu hồng, đường xé cách 30cm, 120 lần dùng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	6	Miếng	21.000																
208	Túi ép phồng, cỡ 150mm x 50/55mm x 100 m	Túi ép phồng đóng gói dụng cụ - Chất liệu: * Màng ép bằng Polyester/ Polyethylene Terephthalate và Polypropylene/ Cast polypropylene, trọng lượng khoảng 55g/m2 hoặc tương đương độ dày khoảng 50 µm * Giấy y tế, trọng lượng khoảng 60 g/m2 hoặc tương đương khoảng 60 gsm - Kích thước: 150mm x 50mm x 100 m hoặc 150mm x 55mm x 100 m - Đặc điểm: chỉ thị hóa học chuyển màu đồng nhất và rõ sau khi tiệt khuẩn - Tương thích với các phương pháp tiệt khuẩn: Hơi nước, EO... - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/FDA	5	Cuộn	156																

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ						HÀNG HÓA CHÀO GIÁ															
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu	Đơn giá có VAT (VND)	Số lượng có khả năng cung ứng	Thành tiền có VAT (VND)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Mã hồ sơ kê khai giá	Giá kê khai	Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email)
209	Vật liệu cầm máu, băng Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate, 8 x 2 x 1.5cm	Vật liệu cầm máu dùng cầm máu sau phẫu thuật mũi xoang - Chất liệu: Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate. - Kích thước: 8 x 2 x 1.5cm - Khả năng thấm hút: tối thiểu 21 lần trọng lượng ban đầu - Được nén kép, không bị vụn - Không có xơ vùi, không hóa chất, không bột, không gây hại cho môi trường - Có khả năng tương thích sinh học và cầm máu - Đóng gói tiệt khuẩn từng miếng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE	6	Miếng	800																

MINH